Thánh-kinh-báo

306

Số đặc biệt XUÂN GIÁP THÌN

SỐ 306
NĂM THỨ XXX

TỤC-BẢN SỐ 138-139
THÁNG GIÊNG — HAI 1964

THÁNH - KINH BÁO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng

Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gởi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

Hộp thơ 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY

Mục	Trang
★ *Thơ :* **Chờ Xuân mới** — *Nguyễn-đức-Tuấn*	3
★ *Xã-luận :* **Xuân về nhuần đượm Vườn Thiêng** — *T. K. B*	5
★ **Nhân Sinh Quan của Cơ-đốc-nhân** — *Dịch-giả Quoc Foc Wo*	7
★ *Thơ :* **Chư sự canh tân** — *Mục-sư Lưu-văn-Mão*	10
★ *Nhạc :* **Cám ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời** — *Lê-ngọc-Vinh*	12
★ **Thánh-kinh đại-cương** — *Mục-sư Quoc Foc Wo*	13
★ *Nếp sống tín-đồ* — **Tín-đồ với rạp chiếu bóng** — *X.M.*	15
★ *Thơ :* **Đón mùa Xuân Sống** — *Hướng-Dương và Linh-Cương*	19
★ **Tin nước ngoài**	20
★ **Đố Kinh-thánh**	21
★ **Tin tức**	22
★ *Thơ :* **Đường về** — *Tận Trung*	34
Triều đi — *Tùng-Sơn*	34
★ *Vườn cây xanh :* **Tiếng đàn của Hiền** — *Nguyễn-Thanh*	35
★ *Tùy-bút :* **Chúa là Xuân**	37
★ *Thơ :* **Xuân muôn đời**	39
★ **Bức thơ Truyền-giáo** — *M.S. Truyền-giáo Nguyễn-hậu-Nhương — Laos*	42
★ **Sẵn-sàng chứng đạo** — *Mục-sư Phan-văn-Hiệu*	44
★ *Phụ-nữ diễn-đàn :* **Người nữ tài đức** — *—Huyền-Trang*	46
★ *Tinh-lành* — **Cây Đức Chúa Trời trồng** — *Mục-sư Dương-Kỳ*	48

Chờ Xuân Mới

NGÀY tháng vần xoay chẳng hẹn-hò,
Hơi thu tàn-tạ cảnh tiêu-sơ,
Trời đông rét-mướt màu tang-tóc,
Lá rụng vườn thơ nhịp hững-hờ.

Bỗng sáng tinh sương, hương ngát tỏa,
Cành mai nở trắng báo tin Xuân,
Bướm hoa lưu-luyến duyên tình cũ,
Non nước vươn mình cảnh sắc tân.

Chúa Xuân đổi mới cõi lòng tôi,
Huyết báu Jêsus rửa sạch rồi.
Năm cũ qua đi, Xuân hiện đến,
Lòng Xuân phơi-phới cảnh Xuân tươi.

nguyenductuan
(Long-Mỹ)

XUÂN VỀ

vui vẻ

Lê-ngọc-Vinh (1955)

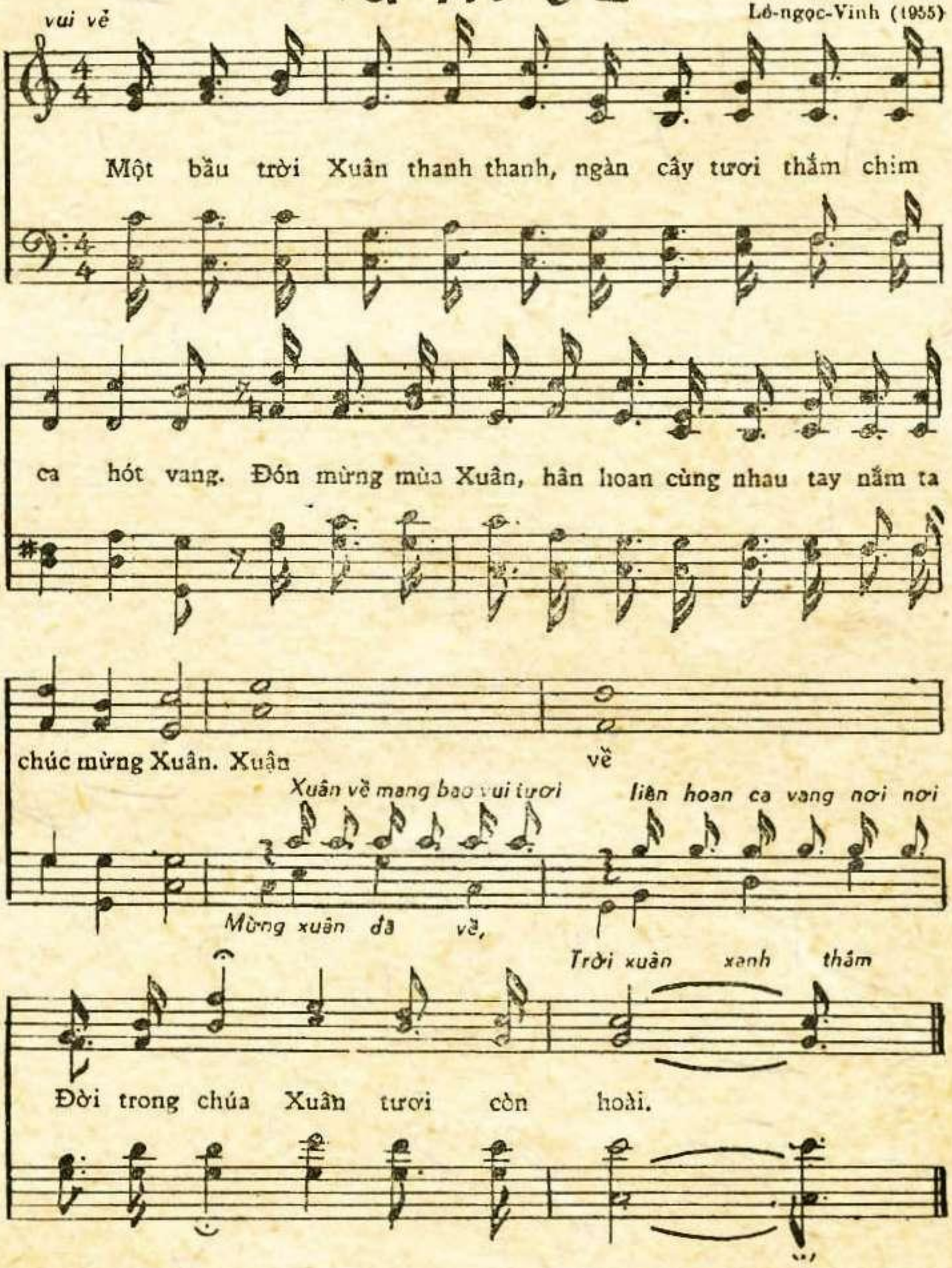

Để đáp-ứng nguyện-vọng của toàn-thể bạn đọc
do trình-độ tăng-tiến của Hội-thánh
với tinh-thần phục-vụ và sự cố-gắng không ngừng

BỘ BIÊN-TẬP THÁNH-KINH BÁO

TỪ NAY, ĐƯỢC ĐỔI MỚI NHƯ DƯỚI ĐÂY

— M.s. Trần thụ Quang	Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
— M.s. Nguyễn thanh Hằng	Tổng thư ký Tòa-soạn
— M.s. Dương Ký	Suy-gẫm Lời Chúa
— Ô. Nguyễn xuân Mỹ	Nếp sống Tín đồ
— Ô. Nguyễn văn Vạn	Tin-lành cứu rỗi
— Ô. Nguyễn châu-Ân	Dịch tài liệu Anh ngữ, Pháp ngữ Tin tức nước ngoài
— Hoàng-Bá	Dịch tài liệu Anh-ngữ, Pháp ngữ
	Chuyện dài anh-hùng đức-tin
— Tùng-Sơn	Điều-tra, phóng-sự, tin-tức
— Linh-Cương	Thơ
— Ô. Lê-ngọc-Vinh	Nhạc
— Cô Huỳnh-thị Ngọc-Trâm	Phụ-nữ
— Chị Bá-Hương	Nhi-đồng
— Người Tuổi Trẻ	Thanh-niên

VỚI SỰ CỘNG-TÁC CỦA CÁC QUÍ VỊ:

— M.s. Quoc Foc Wo, M. s. Ông-văn-Huyên, M.s. Đoàn-văn-Miêng, M.s. Lê-nguyên-Anh, M. s. Phạm-xuân-Tín, G. s. P. Contento, G. s. J. S. Sawin, Nguyễn-quang-Thuận, Lê-đình-Lân, Bà Phạm-văn-Nam, Cô Phước-Lý, Huyền-Trang, Một-Dược, Nguyễn-đức-Tuấn, Nguyễn-ngọc-Diệp và các tôi-tớ, con-cái Chúa khác nữa.

Về nội-dung, sẽ lần lượt thay đổi theo trình-độ của Hội-thánh và sẽ thêm những mục **Khoa-học và đạo Chúa**, chuyện dài **Anh-hùng đức-tin**, **Phóng-sự ngắn**, **Giải-đáp thắc-mắc** và **ý-kiến bạn đọc**

Mong Quí tôi-tớ Chúa và bạn đọc cổ-động cho nhiều người đọc Thánh-kinh Báo và ủng-hộ bằng mọi cách để Thánh-kinh Báo được xứng-đáng là cơ-quan chung của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam.

THÁNH-KINH BÁO

Xuân về

Nhuần Đượm

Vườn Thiêng

Ớ I ngày nào đây, cỏ cây ủ-rũ dưới sức càng quét của ngọn gió đông-thiên. Thảm-cảnh phơi-bày cành trơ lá rụng, lủng-lẳng năm ba trái héo hoa tàn, thân hình cằn-cỗi ảm-đạm trong tuyết rơi rét-mướt; nhìn thấy thê-lương bi-dát làm sao đấy !

Nhưng, như liều thuốc hồi-sinh, Xuân về — Xuân về, cảnh vật đổi thay xinh-tươi sáng-lạng. Thảo-mộc muôn loài tưng-bừng sinh-động, nhựa sống tràn đầy, trăm hoa muôn màu đua nở, hương-sắc ngào-ngạt tung bay. Xuân về, điền-viên đượm nhuần xuân-sắc, biểu-lộ một vẻ phong-quang vô-hạn.

Xuân về ! gió xuân mát-mẻ, khí xuân trong lành ; lòng người rộn-rã vui xuân. Xuân về đem lại cho con người sức-lực hồi-xuân, tinh-thần sảng-khoái, thể-chất kiện-khang. Người người đua nhau lễ-lạc nghinh-xuân, chúc hạ tân-xuân, hoan-hỉ thưởng xuân dáo-dề, tiết xuân đậm-đà, xuân thiên vô-tận. Ấy cho là xuân tiêu nhứt khắc trị thiên-kim.

Tôi xin đóng một dấu ngoặc tại đây— Nào người trong cảnh xuân-huy thư-thái,

nào người rộn - rịp đón mừng xuân mới dường kia — Thử hỏi : Cảnh-sắc tân-xuân ấy có thực-hiện được ở nội-tâm, để sinh-động-hóa cho tâm-hồn người an-ninh vui-thỏa được chăng ? Hay nó vẫn là cái cảnh-trí lộng-lẫy bên ngoài, một ảo-ảnh lừa-gạt lòng người ham-thích phù-hoa ; chớ không thực-tế-hóa phần nào được như cỏ cây hoa lá. Đó há không phải đói ăn bánh vẽ, chiêm-bao nhặt vàng, sao !

Đây, một cảnh xuân thiêng trường-cửu, thực-tại trong tâm-linh mà Sa-lô-môn đã tự-thuật thể nào Chúa Xuân gọi mình đến, để xem cảnh *« Xuân về nhuần đượm vườn thiêng »* Nhã-ca 2 : 10-13 rằng : « Lương-nhơn tôi nói chuyện với tôi rằng : Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chổi dậy và đến. Vì kìa, mùa đông đã qua, mưa đã dứt hết rồi ; Bóng hoa nở ra trên đất ; mùa hát xướng đã đến nơi, và tiếng chim cu nghe trong xứ. Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, và nho trổ hoa nực mùi hương. » — Ấy vậy, ai là kẻ xứng-đáng được gọi *Vườn Thiêng Xuân Vĩnh Cửu* nầy đây ? — chỉ những người đã về với Chúa Xuân, trở nên Tân-phụ của Đấng Christ, mà chính Ngài đã thừa nhận : « Em gái ta, tân-phụ ta là vườn đóng kín ... (Nhã-ca 4 : 12a)

Phải, chỉ có Jêsus-Christ là Chúa Xuân mới có thể đem đến nguồn xuân bất-tuyệt cho lòng người đang tê-tái thảm sầu, đang nặng-nề đau-khổ, đang thất-vọng bi-ai. Chính Ngài là Đức Chúa Trời, Đấng đã dựng nên và bảo-tồn muôn vật. Chúa khiến buổi hừng-đông và buổi chạng-vạng mừng-rỡ. Chúa lấy sự nhơn-từ mình đội cho năm làm mão triều ; các bước Chúa đặt ra mỡ. Ngài là Chúa Xuân, Ngài đến là xuân về. Xuân trong Đấng Christ. Một nguồn xuân sống cho tâm-thần sinh-hoạt.

Jêsus-Christ chẳng những là Chúa Xuân từ trước trong công-trình sáng-tạo ban đầu, mà khi Ngài đến thế-giạn, chức-vụ của Ngài cũng là chức-vụ khai-xuân phổ-cứu. Kinh-thánh chép về Ngài rằng : « Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta ; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, đặng giảng tin-lành cho kẻ khiêm-nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu-tù được tự-do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục ; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va . . . ; đặng yên-ủi mọi kẻ buồn-rầu ; đặng ban mão hoa cho kẻ buồn-rầu ở Si-ôn thay vì tro-bụi, ban dầu vui-mừng thay vì tang-chế, ban áo ngợi-khen thay vì lòng nặng-nề ; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công-bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh-hiển. » (Ês. 61 : 1-3).

Vậy nên Christ (Ngôi Lời) đã trở nên xác-thịt trong người là Jêsus, đầy ơn và lẽ-thật. Chính Thần-nhơn Christ-Jêsus trải qua ba mươi ba năm ở thế-hạ, chức-vụ của Ngài cung-ứng mọi nhu-cầu thuộc-linh thích-đáng cho tâm-hồn của loài người đang mong-đợi. Một cách thiết-thực hơn, nhằm trọng-tâm của chức-vụ, Ngài đã lên thập-tự-giá, phó mạng sống mình, đổ huyết báu để diệt-trừ kẻ cầm quyền sự chết là ma-quỉ ; và để giải-phóng mọi người vì sợ sự chết mà bị khuất-phục dưới ách tôi-mọi trọn đời. Lúc bấy giờ, Con Đức Chúa Trời chịu treo trên cây thập-tự, trạng huống đó đã đồn-ép tinh-thần kẻ tin Ngài vào cảnh chơ-vơ thảm-đạm. — Một cảnh đông-thiên vô-hình kinh-khiếp, vày-xéo cả tâm-linh thể-xác họ.

Thật, nào họ có ngờ đâu ! — Xuân lại về. Thiều-quang xuất hiện — Sau ba ngày bị chôn trong mộ-địa, Jêsus-Christ đã

(Xin xem tiếp trang 18)

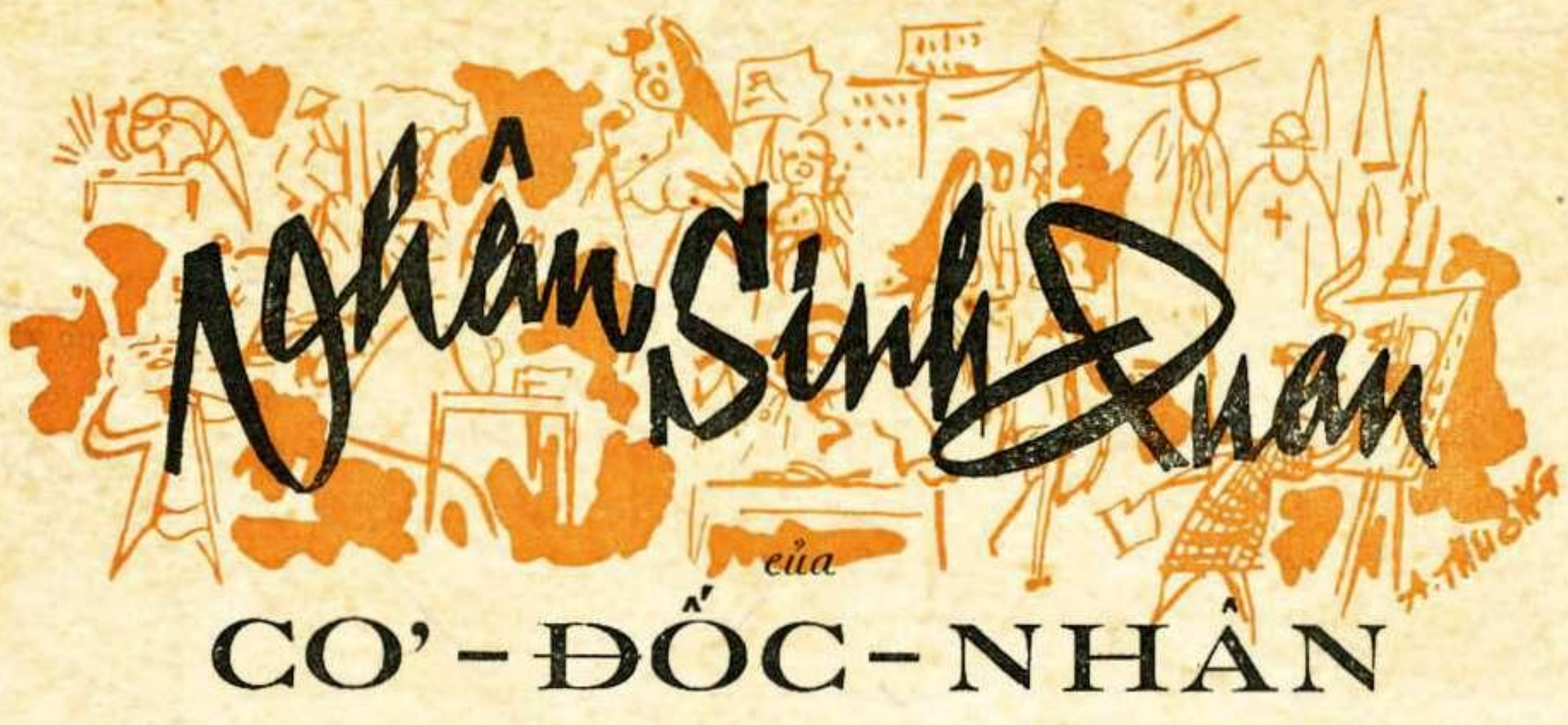

Nhân Sinh Quan

của

CƠ-ĐỐC-NHÂN

Soạn-giả HÀ-MỘ-NGHĨA

LỜI TÒA-SOẠN: Cụ Mục-sư Quoc-Foc-Wo là một bực lão-thành trong hàng-ngũ các tôi-tớ Chúa đã từng hầu-việc Ngài trải qua nhiều năm tại nước Việt-nam. Nay Cụ đang sống với các con tại Tân-gia-ba nhưng vẫn dự-phần hầu-việc Chúa với Hội-thánh Việt-nam bằng công-tác biên-dịch các tài-liệu quí báu ngoại-quốc, — nhứt là tài-liệu bằng Hoa-văn, — đăng-tải trên Thánh-kinh Báo, giúp ích rất nhiều cho sự hiểu-biết và từng-trải đạo của con-cái Chúa.

Nay, chúng tôi trân-trọng giới-thiệu qui vị độc-giả thưởng-thức một tài-liệu mới của Cụ: Bài "NHÂN-SINH-QUAN của CƠ-ĐỐC-NHÂN" dưới đây.

Nhân dịp, chúng tôi chân-thành gởi đến cụ Mục-sư Quoc Foc Wo lời chào thăm và lòng tri-ân nồng-nhiệt.

VẤN vân chúng-sinh, kẻ đi người lại, bận-rộn nhọc-nhằn chẳng biết nhân-sinh (đời người) cứu-cánh là vì chi cả? Một lần kia, bút-giả có hỏi một người làm công rằng: « Mục-đích anh ăn là vì gì? » Người đáp: « Để có sức mà làm việc? Tôi lại hỏi: « Mục-đích anh làm việc là vì gì? » Đáp rằng: « Làm việc để kiếm ăn » Ồ! Ăn để mà làm, làm để mà ăn, cứu-cánh nhân-sinh là cái gì, anh ta nào có biết! Song thực ra ba cái vấn-đề cơ-bản liên-quan với nhân-sinh, cả đến các nhà triết-học còn chưa biết giải-đáp, huống chi là kẻ công-nhân kém trí-thức!

BA VẤN-ĐỀ CƠ-BẢN

Của nhân-sinh là: Người ta đến từ đâu? Người ta sống nhằm mục-đích gì? Người ta chết rồi sẽ ra sao? Ba vấn-đề nầy liên-quan với nhau rất mật-thiết, các đạo-giáo và các triết-lý còn chưa có lời giải đáp cụ-thể, nhưng kinh-thánh của Cơ-đốc-giáo thì đã chỉ-thị cho chúng ta rất rõ ràng. Loài người đến từ đâu? Sáng-thế Ký 2: 1-7 bảo rằng: Nhân-loại vốn do Đức Chúa Trời sáng tạo. Người ta sống nhằm mục-đích gì? Sách Hê-bơ-rơ 10: 5-7 chép rằng: Sống cho Đức Chúa Trời, chính như Đức Jèsus đã phán khi Ngài đến trong thế-giới nầy rằng: « Chúa đã sắm-sửa cho tôi một thân-thể... Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến... để làm theo ý-chỉ của Chúa. » Người ta chết rồi sẽ ra sao? Cũng trong sách Hê-bơ-rơ 9: 27 đáp rằng: « Đã định cho người ta phải chết một lần rồi sau có sự xét-đoán. » Kinh-thánh cũng dạy cho chúng ta biết rằng người ta sẽ được sống lại, có người sống lại để hưởng sự sống đời đời; có người sống lại lại hư mất đời đời. Thiên-quốc là quê-hương vĩnh-viễn cho những người đắc-cứu; hỏ

lửa (địa-ngục) là nơi qui-tụ đời đời cho những kẻ hư-mất.

HAI ĐẠI GIA-ĐÌNH

Một là gia-đình của những kẻ hư-mất, cha của họ là ma-quỉ, vì hết thảy những kẻ phạm tội đều là con cái của ma-quỉ, nhà đời đời của họ là ở trong địa-ngục hồ lửa (sách Giăng 8 : 44 ; I Giăng 5 : 19). Còn một nữa là gia-đình của những kẻ đắc-cứu, Cha của họ là Đức Chúa Trời, hết thảy mọi người đã tin-nhận Cứu-Chúa Jêsus, được tha tội, có sự sống mới rồi đều là những người đắc-cứu cả, nhà đời đời của họ thì ở trên thiên-thượng. (Êph. 2 : 19 ; I Giăng 3 : 10 ; Giăng 14 : 2-4).

Kinh Cựu-Ước sách Truyền-đạo xưng nhân-sinh của những kẻ chưa đắc-cứu là nhân-sinh ở « dưới ánh mặt trời » ; thứ nhân-sinh nầy điều gì cũng là hư-không cả, bất luận vinh-hoa phú-quí đều sẽ hư-không, rốt lại là hư-mất. Còn nhân-sinh của những người đắc-cứu thì là nhân-sinh ở « trên mặt trời », họ có sự sống đời đời, cho nên sự sinh-hoạt hằng ngày của họ không phải là hư-sinh, mà có giá-trị đời đời. Vì thế hai thứ nhân-sinh quan nầy khác nhau lắm lắm.

CÁC THỨ NHÂN-SINH « DƯỚI MẶT TRỜI »

1. Nhân-sinh ăn mày.— Thứ nhân-sinh nầy hết thảy động-tác, lao-khổ đều nhằm mục-đích bát cơm cả.

2. Nhân-sinh chiêm-bao.— Biết bao thanh-niên đã mộng-tưởng rằng học-nghiệp của mình thành-công rồi thì sẽ làm quan, phát tài, thành-gia lập nghiệp, vinh tông diệu tổ. Song một khi đã đạt được mục-đích, bèn tự-cao, tự ngạo, chẳng để ai vào con mắt, mà không thì lại oán trời trách người, chán lòng nản chí, ngậm-ngùi suốt đời.

3. Nhân-sinh say rượu.— Hạng người nầy chẳng có mục-đích gì cả, chỉ biết phóng-túng tình-dục, hưởng-thụ hết lượng, hôm nay có rượu hãy uống cho say, ăn đi, uống đi, ngày mai có chết cũng đành, rồi thì thậm-chí làm càn làm bậy, can-phạm pháp-luật, sống một cuộc đời hồ-đồ.

4. Nhân-sinh làm trò.— Có một hạng người ôm mối hùng-tâm đại-chí, nếu chẳng lưu thơm trăm đời thì cũng để thối muôn năm. Dầu may mà làm nên sự-nghiệp kinh thiên động địa, trở nên vĩ-nhân một thời, thì chẳng qua cũng như đóng một vai trò bá-vương trên sân-khấu đó thôi. Đến lúc trò hết người về, bao nhiêu oai-phong quyền-thế đều là hư-không. Nào Mu-sô-li-ni, nào Hít-le, đều là anh-hùng nhứt thế cả, mà nay thì ở đâu? Bất quá chịu khổ ở âm-phủ, chờ ngày xét-đoán sau cùng đó thôi.

Tổng-quát các thứ nhân-sinh của mấy hạng người trên đây, cuộc đời của họ đều là hư-không, đều là luồng gió, chẳng có ích-lợi gì hết dưới mặt trời. (Truyền-đạo 2 : 11.)

NHÂN SINH-QUAN CỦA CƠ-ĐỐC-NHÂN

Nhân-sinh-quan của cơ-đốc-nhân khác hẳn với các thứ nhân-sinh đã kể tại trên đây, vì cơ-đốc-nhân có sự sống đời đời, cho nên mục-phiêu của họ ở trên mặt trời. Nay xin nêu ra mấy điểm về nhân-sinh-quan của cơ-đốc-nhân tại dưới đây :

1. Nhân-sinh lữ-khách — (Hê-bơ-rơ 11 : 13-16). Kim-sinh so-sánh với vĩnh-thế, khác nào như một hạt bụi bay trong thái-không, thế mới thấy rằng kim-sinh (đời nay) chỉ là một quảng thời-gian rất ngắn rất tạm. Cụ Môi-se từng nói : « Chúa khiến loài người trở vào bụi tro và phán rằng : Hỡi con cái loài người, hãy trở

lại... Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuồn cuộn, chúng nó khác nào một giấc ngủ; ban mai họ tợ như cây cỏ xanh-tươi, sáng ngày cỏ nở bông và tốt-tươi, buổi chiều người ta cắt nó và nó héo;... Năm chúng tôi tan mất như hơi thở; tuổi-tác của chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh-khỏe thì đến tám mươi. Song sự kiêu-căng của nó bất quá là lao-khổ và buồn-thảm, vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi!» (Thi-thiên 90: 3-10) Kim-sinh đã tạm và ngắn như thế, bởi vậy tín-đồ Chúa xử-thế làm người, phải lấy thái-độ lữ-khách, kiều-ngụ: Mặt trời lặn thì đóng trại, mặt trời mọc thì lên đường, hướng về quê-hương tốt hơn ở trên trời mà đi tới, đối với mọi sự trong thế-giới, chẳng muốn tranh-giành, cũng chẳng lưu-luyến.

2. Nhân-sinh cung-hiến — (La-mã 12: 1-2). Cơ-đốc-nhân đã bởi đức-tin mà được cứu, nhận được sự sống của Đức Chúa Trời, làm con-cái của Ngài, thì phải cam tâm vui lòng dâng chính thân-thể mình làm của-lễ sống để sống cho Ngài, làm theo ý-chỉ của Ngài, không cứ làm việc gì đều phải lấy mấy chữ vinh Chúa ích người làm mục-phiêu. Chính như lời thánh Phao-lô đã nói: «Bởi chẳng một ai trong chúng ta vì chính mình mà sống. Cũng chẳng một ai vì chính mình mà chết; nếu chúng ta sống là sống cho Chúa, nếu chúng ta chết là chết cho Chúa. Vậy nên, chúng ta hoặc sống hoặc chết đều thuộc về Chúa cả (La-mã 14: 7-8). Thánh Giăng cũng nói rằng: «Chớ thương-yêu thế-gian, cũng đừng thương-yêu các vật ở thế-gian nữa... Vì mọi sự trong thế-gian như tư-dục của xác-thịt, tư-dục của mắt, và sự kiêu-căng của đời sống nầy đều chẳng phải từ Cha, bèn là từ thế-gian mà ra. Vả, thế-gian với tư-dục nó đều qua đi, song ai làm theo ý-chỉ của Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời? (I Giăng 2: 15-17).

Mục-sư QUOC FOC WO

3. Nhân-sinh xây-dựng linh-cung — (Eph. 2:20-22). Người đời chú-ý xây-dựng gia-đình của mình, hay là xây-dựng sự-nghiệp của mình, suy cho rộng ra thì xây-dựng xã-hội kiện-toàn, kiến-thiết quốc-gia hùng-mạnh. Song nhân-sinh-quan của cơ-đốc-nhân thì chẳng những làm hết bổn-phận đối với gia-đình, xã-hội và quốc-gia của mình mà thôi, lại cần phải mỗi ngày đồng công với Đức Chúa Trời mà kiến-tạo linh-cung thiên-thượng nữa. Cụ Phao-lô nói rằng động-tác và sinh-hoạt hằng ngày của tín-đồ là giống như xây nhà vậy, mỗi người cần phải chú-ý nên dùng thứ tài-liệu nào để xây-dựng — dùng cây gỗ, cỏ khô, rơm rạ, hay dùng vàng, bạc và đá quí. Nếu động-cơ (có-tích trong lòng) hành sự và làm người là vì ích-lợi và sự ưa-muốn của xác-thịt mình, thì công-trình ấy là như cây gỗ, cỏ khô, rơm rạ, những cái ấy đều đứng không lâu, một khi phải trải qua lửa luyện đều sẽ không còn. Cho nên mục-phiêu nếp sống mỗi ngày của tín-đồ là ở nơi thiên-thượng, bao giờ mình cũng phải chú-ý rằng mình ăn làm thế nầy phải chăng là theo nguyên-tắc vinh Chúa ích người, phải chăng mình đương vận-tải vàng, bạc, bửu-thạch để xây-dựng linh-

cung thiên-thượng? Nếu phải, thì khi đi hết đường đời, về đến thiên-gia, mỗi người đều sẽ được hưởng lấy hiệu-quả mà mình đã xây-dựng khi ở thế-gian, sự hưởng-thụ nầy có tính cách vĩnh-cửu. Bởi vậy tín-đồ Chúa khi ở thế-gian không nên để mình hư-sinh một đời, nhưng phải lúc nào cũng làm công xây-dựng nhà trời (linh-cung) sống một đời sống có giá-trị.

4. Nhân-sinh chiến-tranh — (Êph. 6 : 10-20; II Cô. 4 : 7; Khải. 17 : 14).

Trong lúc Cơ-đốc-nhân còn ở trong thế-gian nầy, mỗi ngày cũng cần phải chiến-tranh với tội-lỗi, xác thịt, hoàn-cảnh và ma-quỉ. Cụ Phao-lô từng nói: « Tôi đã chịu đóng đinh với Christ trên thập-tự-giá; dầu vậy tôi sống, nhưng không phải là tôi sống nữa, bèn là Christ sống ở trong tôi » (Ga. 2 : 20). Lại rằng: « Truất bỏ các chấp-chánh, các quyền-bính, đem phơi chúng ra tỏ tường, và toàn thắng chúng tại đó » (Cô-lô-se 2 : 15). Chân-lý của Cơ-đốc-giáo lấy thập-tự-giá của Đấng Christ làm trung-tâm. Bởi công-năng chết thế và lưu huyết cho tội-nhân của Christ trên thập-tự-giá đã khiến cho tín-đồ chẳng những được tha tội mà thôi, lại còn được xưng-nghĩa ở trước mặt Đức Chúa Trời nữa. Và tín-đồ cũng có thể bởi sự tiếp-nhận năng-lực của sự đồng đóng đinh với Christ trên thập-tự-giá, lấy thái-độ chết mà đối-phó với xác-thịt, tội-lỗi và ma-quỉ để thắng hơn chúng (La. 6 : 11; Ga. 5 : 24; Côl. 3 : 5.)

Tín-đồ Chúa khi ở thế-gian, ngoài việc chiến-đấu đắc-thắng hơn tội-lỗi, xác-thịt trong mỗi giờ mỗi phút, lại còn phải gánh-vác một sứ-mạng rất khẩn-yếu nữa là rao-truyền Tin-lành để giải-cứu tội-nhân thoát khỏi quyền-thế của ma-quỉ. Kinh-thánh chép rằng: « Cả thế-gian đều nằm trong tay ma-quỉ » (Giăng 5 : 19) Đứa ác-ma nầy cũng là vua của thế-giới (Giăng 12 : 31; 16 : 11) hắn muốn chiếm giữ thế-giới, làm vua mãi mãi hầu cầm-giữ loài người ở trong tối-tăm, để rồi đồng chịu hư-mất với hắn. Cho nên bổn phận của tín-đồ là phải nhờ sự cầu-đảo đặng chiến-đấu cùng hắn mà giải-phóng những người đương bị hắn bắt làm phu-tù (II Cô. 10 : 4-5; Ma. 16 : 18-20; 18 : 18-20). Lại nhờ Thánh-Linh mà phổ-biến Tin-lành, hầu giúp người ta được thoát khỏi quyền-thế tối-tăm mà dời vào trong nước của Con thương-yêu của Đức Chúa Trời (Côl. 1 : 13), cho đến thì-giờ dự-định của Đức Chúa Trời đến, thì ma-quỉ cùng những sai-dịch của hắn mới hoàn-toàn thất bại, và các nước trong thế-giới sẽ trở thành nước của Chúa và Chúa Christ chúng ta, Ngài sẽ làm vua cho đến đời đời vô-cùng (Khải. 11 : 15; 17 : 14).

Các điểm đã nêu ra trên đây tức là nhân-sinh-quan của tín-đồ Christ. Hoặc có người nói rằng nhân-sinh-quan của Cơ-đốc-nhân đây không khỏi bị coi là tiêu-cực quá, chán đời quá. Người nói như vậy rõ-ràng là chỉ hiểu biết đạo-lý của Christ được một nửa mà thôi. Há chẳng thấy rằng Chúa Jêsus cũng đã dạy các môn-đồ Ngài rằng phải chú-ý về cuộc sinh-hoạt mình ở đời nầy, phải làm muối của đất và sự sáng của thế-gian sao? (Ma. 5 : 13-16). Ngài đã cầu-nguyện cách rõ-ràng cho môn-đồ rằng Ngài không có xin Cha khiến họ lìa khỏi thế-gian, nhưng giữ-gìn họ khỏi tay của đứa ác-giả (tức ma-quỉ) (Giăng 17 : 15); Ngài cũng đã phán cùng các môn-đồ rằng: « Nầy, ta sai các ngươi đi khác nào như chiên giữa muông-sói » (Ma. 10 : 16). Song khá biết rằng: « Hết cả quyền-bính trên trời dưới đất đã giao cho ta. Vậy hãy đi khiến muôn dân trở nên môn-đồ ta, làm báp têm cho họ nhơn danh Cha, Con, và

(Xin xem tiếp trang 18)

XUÂN GIÁP THÌN

Chư sự Canh Tân

(II Cô-rin-tô 5 : 17)

Năm Quí-mão, trải nhiều biến-cố
Khoảng thời-gian đau-khổ trôi qua,
Ơn trên đoái đến nước nhà
Nhơn dân ai cũng : Âu-ca vui-vầy.
Xuân Giáp-Thìn, cỏ cây hớn-hở
Trổ bông hoa, rực-rỡ màu tươi.
Trăng, sao khắp cả bầu trời
Núi, sông, chim, cá..., mọi người trần-gian,
Dâng Thánh Chúa : Muôn ngàn cảm-tạ
Ơn-điển Ngài, cao-cả vô-biên.
Nghìn xưa Kinh-Thánh lưu-truyền
Trong Danh Cứu-Chúa, phước thiêng dồi-dào
Mừng Hội-thánh : biết bao cơ-sở
Nhiều Thánh-đường, rực-rỡ nguy-nga,
Thị-thành, Thôn-dã trải qua
Đâu đậu đều cũng truyền ra Tin-lành,
Viện Thần-học, Thánh-Linh Chủ-tọa
Ban Giáo-sư, thật đã tinh-tường
Sinh-viên nam, nữ bốn phương
Cùng nhau tiến bước vào Trường Thuộc-linh.
Muốn thông-hiểu : Cho tinh lẽ-đạo
Báo Thánh-Kinh, chu-đáo giải-bày,
Hừng-Đông, ánh-sáng đẹp thay
Bao quanh trái đất, ngày ngày rạng-soi.
Ơn cứu-rỗi trong, ngoài phổ-cập
Đài phát-thanh, khẩn-cấp truyền ngay
Mượn làn sóng điện tung bay
Nghe danh Cứu-Chúa, ai ai cùng tường.
Chẩn-y viện : lòng thương rộng-rãi
Giúp người người, mãi mãi không thôi,
Viện Cô-nhi, trẻ mồ-côi
Cố công gây-dựng, nên người mai sau.
Hội Thánh-Kinh cùng nhau một dạ
Dịch sách ra : tất cả tiếng người
Ghê-đê-ôn, khắp dưới trời
Quyết đem Kinh-Thánh đặt nơi công-trường.
Giấy có hạn : Phô-trương sơ-lược
Mong năm nay ! Đất nước Thanh-bình,
Lòng thành nhờ Chúa Hiển-vinh
Đôi lời mượn Báo Thánh-Kinh Chúc-mừng !

Mục-sư **Lưu-văn-Mão**

Cảm ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời

Nhạc : LÊ-NGỌC-VINH (1961)

Lời : LÊ-NGỌC-VINH (1961)

TÔN NGHIÊM

Cảm ơn Chúa — — — — — — Cảm ơn Đức Chúa Cha yêu

Cảm ơn Chúa — — Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa — —

Cảm ơn Chúa

thương vô bờ bến (vô bờ bến) Cảm ơn Chúa — — — — — Cảm ơn

Cảm ơn Chúa — Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa — —

Cảm ơn Chúa

Chúa Jê - sus hy - sinh, vì tôi chịu chết. Cảm ơn Chúa — — — — — —

Cảm ơn Chúa — — Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Đức Thánh Linh dắt đưa giữ gìn mãi (giữ gìn mãi) Cảm tạ Chúa Cảm tạ

Cảm tạ Chúa

Chúa Cảm ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời xót thương nhân loài. Cam ơn Chúa, Cám ơn

D.C. SOLO Cảm tạ ơn Chúa,

Cảm tạ Chúa

Cảm tạ ơn Chúa

Chúa Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa

Cảm ơn Chúa Cảm ơn, Cảm ơn

Cảm ơn Chúa. Cảm tạ ơn Chúa luôn

THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG

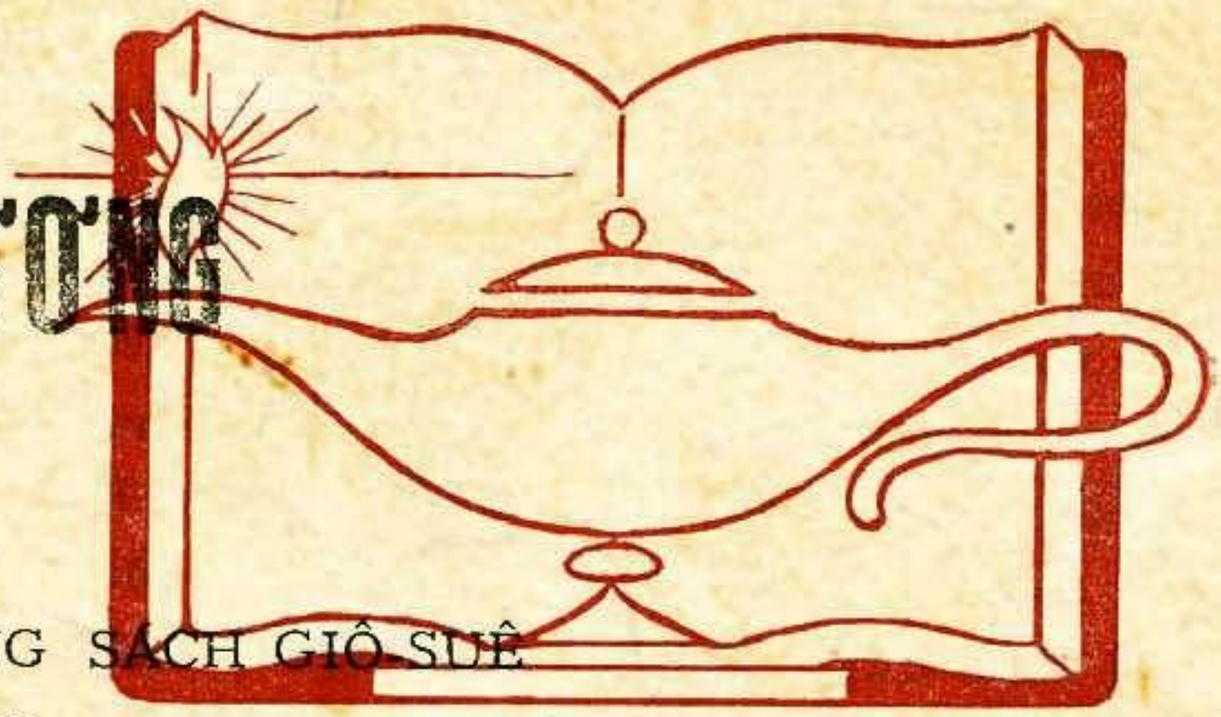

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

VI. ĐẠI-CƯƠNG SÁCH GIÔ-SUÊ

CÂU CHÌA-KHÓA : 11 : 23 ; 21 : 44, 45.

YẾU-CHỈ : Tuyên-cáo và chứng tỏ sự thành-tín của Đức Chúa Trời.

TÁC-GIẢ SÁCH NÀY :

Không có lý-do gì cho người ta hoài-nghi về sách nầy không phải do ông Giô-suê ghi chép. Pháp-điển cơ-bản của người Do-thái là Talmud đã đoán-định rằng trừ năm câu sau chót, còn thì hoàn-toàn do ông Giô-suê trứ-tác cả. Về năm câu sau chót ấy, có lẽ là do Phi-nê-a bổ-túc (xin xem 24 : 33). Niên-đại viết sách nầy hẳn là tại trước đời vua Đa-vít (xin chú ý 15 : 63) vì khi chép sách, người Giê-bu-sít vẫn còn ở tại Giê-ru-sa-lem, chưa bị khu-trục (vua Đa-vít là người đánh đuổi người Giê-bu-sít ra khỏi Giê-ru-sa-lem), đồng thời, bà Ra-háp còn sống (Xin xem 6 : 25)

TÍNH-CÁCH SÁCH NÀY :

Sách nầy là chiến-sử ghi-chép những chiến-công của người thừa-kế ông Môi-se là Giô-suê, người lãnh-đạo dân Y-sơ-ra-ên tiến quân chiếm-đoạt đất Ca-na-an làm cơ-nghiệp, nên cũng là lịch-sử phát-triển của tuyển-dân của Đức Chúa Trời. Sự quan-hệ sách nầy với Ngũ-kinh Môi-se, cũng như thể sách Công-vụ Sứ-đồ với bốn sách Tin-lành vậy.

GIÁO-HUẤN TRONG SÁCH NÀY :

Sách nầy chẳng những có thú-vị nồng-hậu về sự-tích chiến-tranh mà thôi, nó còn bao-quát bốn điều giáo-huấn lớn nữa :

1. Giáo-huấn chủ-yếu trong sách nầy là sự thành-tín của Đức Chúa Trời. Xin xem kỹ các câu chìa-khóa đã nêu ra trên đây để thấy Đức Chúa Trời hứa-hẹn là Đấng thành-tín. Sách nầy tuyên-cáo và chứng-tỏ Đức Chúa Trời của chúng ta là thành-tín.

2. Sách nầy nêu ra một định-luật và giá-trị về lẽ hưởng-dụng ơn-lành của Chúa ban cho chúng ta, ấy là : « Phàm nơi nào bàn chơn các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi. » Vậy nên chúng ta phải thực-hành hưởng-dụng những ơn mà Chúa đã hứa ban cho chúng ta.

3. Giáo-huấn thứ ba trong sách nầy là tỏ ra Đức Chúa Trời là Đấng gớm-ghiếc tội-lỗi. Các điều ghi-chép về chiến-sự đều có ngụ-ý về hình-phạt tội-ác cả. Người Ca-na-an đắm-chìm trong tội, làm đủ mọi sự ô-uế gớm-ghê, đến đỗi Đức Chúa Trời buộc phải trừ-diệt họ.

4. Giáo-huấn thứ tư trong sách nầy là những việc hành-quân tác-chiến đã ghi-chép trong sách đều tượng-trưng về cuộc chiến-tranh thuộc-linh của tín-đồ, người Ca-na-an là đại-diện cho những tà-tình tư-dục và những tội-lỗi dễ vấn-vương của chúng ta, cùng là những cừu-địch thuộc-linh nữa ; bởi những chiến-công trong sách này, chúng ta khám phá được cái bí-quyết đắc-thắng cho đời sống của chúng ta.

ĐẶC-ĐIỂM CỦA SÁCH NÀY:

Đặc-điểm rõ-ràng khiến chúng ta phải chú-ý đến là phương-pháp dạy-bảo của Đức Chúa Trời đối với người ta đã có sự cải-tiến. Trước đây, khi Chúa muốn dạy bảo người ta điều gì thì hay dùng chiêm bao, dị-tượng và thiên-sứ; nay đã có quyển sách luật-pháp của Môi-se rồi, thì Ngài truyền cho người ta hãy bởi sách đó mà nghe lời phán của Ngài (1 : 8). Đến ngày nay, Đức Chúa Trời vẫn còn dùng phương-pháp nầy để dạy-bảo chúng ta, duy có chỗ khác nhau là ngày nay chúng ta có một bộ Kinh-thánh gồm có nhiều quyển hơn sách luật-pháp của ông Giô-suê có, dầu vậy, cũng là lời của Đức Chúa Trời phán cùng chúng ta, là những lời thành-tín đáng tin cả, chúng ta có y theo thẩm-quyền của Kinh-thánh mà suy-tôn và kính-trọng Kinh-thánh không ?

SỰ CHIA PHẦN SÁCH NÀY:

I. — *Tiến vào đất hứa ban, 1: -5: .*

1. Đức Chúa Trời hiếu-dụ Giô-suê, 1 : 1-9.

2. Đức Chúa Trời phán bảo dân Y-sơ-ra-ên, 1 : 10-15.

3. Dân Y-sơ-ra-ên ủng-hộ Giô-suê, 1 : 16-18.

4. Ra-háp với hai thám-tử, 2 : .

5. Qua sông Giô-đanh, 3 : .

6. Lập hai chỗ kỷ-niệm, 4 : .

7. Kẻ thù kinh-hồn, 5 : 1.

8. Dẹp sạch sỉ-nhục Ai-cập, 5 : 2-10.

9. Dứt Ma-na, ăn đồ ăn mới, 5 : 11-12.

10. Nguyên-soái quân-đội Đức Giê-hô-va, 5 : 13-15.

Xin chú ý :

1. Luật-pháp (Môi-se tượng-trưng luật-pháp) không thể khiến tội-nhân được cơ-nghiệp, (1 : 2).

2. Cần phải có dũng-khí, (1 : 6).

3. Khi qua sông Giô-đanh, người Y-sơ-ra-ên không thấy nước, (3 : 6).

II: — *Chinh-phục đất hứa ban, 6: -12: .*

1. Hạ thành Giê-ri-cô theo chiến-lược lạ-thường, 6 : .

Xin chú-ý : trong sáu ngày trước, chỉ có tiếng phát ra từ gần nơi hòm giao-ước; ấy tỏ ra khiến sức chú-ý của mọi người đều kết-tụ vào Đức Giê-hô-va cả.

2. A-can phạm tội, 7 : .

3. Hạ thành A-hi, 8 : 1-29.

4. Xây bàn-thờ đá và dâng của-lễ trên núi Ê-banh; khắc luật-pháp vào đá, 8 : 30-35. **Xin chú-ý :** Bàn thờ đã xây tại trên núi tuyên-bố sự rủa-sả.

5. Đính-ước với người Ga-ba-ôn, 9 : .

6. Cuộc đắc-thắng như chẻ nứa, 10 : - 11 : .

1). Tại Ga-ba-ôn, 10 : 1-27.

2). Tại Ma-kê-đa vân vân, 10 : 28-43.

3). Tại Hát-so, 11 : .

7. Cuộc hạ các thành và danh-sách các vua bị giết, 12 : .

Xin chú-ý :

1. Tội quá ư tự-tín của người Y-sơ-ra-ên, 7 : 3.

2. Xét kỹ 7 : 21 thì thấy rõ 4 bước về sự phạm tội :

1). « Có thấy » — Tư-dục của mắt.

2). « Tham-muốn » — tư-dục của xác-thịt.

3). « Lấy » — hành-động của ý-chí.

4). « Giấu » — hành-động của bàn tay.

III. — *Cuộc phân-chia đất làm sản-nghiệp, 13: -22: .*

(Xin xem tiếp trang 26)

NẾP SỐNG TÍN-ĐỒ

Tín-đồ với

RẠP CHIẾU-BÓNG

Người tín-đồ có nên đến rạp chiếu bóng không?

Tại rạp chiếu bóng sẽ nhận được ân-tứ gì của Thánh-Linh qua cuốn phim với đề-tài Kinh-thánh, hoặc có cái lợi gì khi xem các loại phim khác.

Mời Quí Độc-giả xem bài dưới đây và nếu có ý-kiến gì xin vui lòng phát-biểu để chúng ta cùng nhau học-hỏi chung. *L.T.S.*

CHIẾU bóng là một nghệ-thuật được phát-minh vào cuối thế-kỷ thứ mười tám. Những người dẫn-đầu trong địa-hạt này là *Jules Marey* (1830-1904), y-sĩ và cũng là một nhà sinh-lý học Pháp; *Thomas Edison* nhà vật-lý học Hoa-kỳ; và *Louis Lumières* (1864-1948) hóa-học gia kiêm kỹ-nghệ gia Pháp *Auguste Lumières* (1862-1954) anh ông *Louis Lumières*. *Jules Marey* đã thực-hiện được trước tiên một máy chụp luôn 16 bức hình trong mỗi phút (1890). Kế đến ông *Thomas Edison* đã sáng-chế ra máy hoạt-ảnh và cuối-cùng là hai anh em ông *Lumières* đã hoàn-thành một máy chiếu phim và cho ra mắt khán-giả vào năm 1895.

Ai cũng phải nhìn-nhận rằng máy chiếu phim là một phương-tiện rất hữu-ích được dùng vào nhiều việc khác nhau: giáo-dục, huấn-luyện, tuyên-truyền, giải-trí v.v... và do đó người ta đã triệt-để lợi-dụng nó bất cứ lúc nào và trường-hợp nào có thể.

Xem một cuốn phim với đề-tài khoa-học để giải-trí, người ta dễ lãnh hội nội-dung của nó hơn là đọc một cuốn sách cùng một đề-tài khô-khan ấy.

Vì vậy chúng ta không lấy làm lạ thấy từ các cơ-quan chính-phủ cho đến các đoàn-thể hay cơ-sở tư-nhân thường xử-dụng phương-tiện nầy vào các ngành hoạt-động của mình để phổ-biến những điều cần-thiết.

Về lãnh-vực thương-mại, chiếu bóng là một ngành có thể kiếm được nhiều lời nên các rạp chiếu bóng đua nhau mọc ra rất nhiều, nhất là ở các thủ-đô với đủ loại phim, cũng có loại mang đề-tài Kinh-thánh như: « Sam-sôn và Đa-li-la », « Đời sống của Cứu-Chúa Jêsus-Christ. »

Trước những cuộn phim đầy hấp-dẫn như thế, chúng ta thấy có một số tín-đồ đã dẫn cả gia-đình đến tận rạp « xi-nê» mua vé vào xem, rồi về thuật lại chuyện phim để khuyến-khích các tín-đồ khác đi xem cuộn phim ấy nữa. Như vậy, vấn-đề người tín-đồ với rạp chiếu bóng phải được đặt ra để chúng ta cùng nhau xem-xét một vài khía-cạnh của nó.

Trước hết, chúng ta phải thừa-nhận

rằng đến rạp « xi-nê » xem chiếu bóng không phải là một tội-lỗi như các tội khác đã được đề-cập đến trong Kinh-thánh vì không có câu Kinh-thánh nào ngăn-cấm việc ấy. Người xem đến rạp chiếu bóng với mục-đích « giải-trí », ngoài ra còn học-hỏi được nhiều điều mới lạ qua cuộn phim đã chiếu. Đó là ý-kiến của những tín-đồ tán-thành việc đi xem chiếu-phim tại rạp chiếu bóng.

Ở đây, tôi tưởng cần phải phân ra ba trường-hợp riêng-biệt để xem xét vấn-đề nầy cho dễ :

1. Trường-hợp xem chiếu phim có tính-cách trau-dồi và mở-mang kiến-thức tại một nơi khác ngoài rạp chiếu bóng ;

2. Trường-hợp xem chiếu phim với đề-tài Kinh-thánh ;

3. Trường-hợp xem chiếu các loại phim thông-thường khác.

Về trường-hợp đầu, tôi tưởng không có gì đáng cho chúng ta phải bàn đến vì các cuộn phim hữu-ích chiếu tại một nơi khác ngoài rạp chiếu bóng như học-đường, tư-gia, nơi lộ thiên v. v. thì chúng ta có thể thưởng-thức được. Ở đây, tôi chỉ muốn bàn đến hai trường-hợp sau : xem phim mang đề-tài Kinh-thánh và các loại phim thông-thường chiếu tại các rạp xi-nê.

Theo thiển-kiến của kẻ viết bài nầy, phim chiếu các đề-tài Kinh-thánh có thể có phần bổ-ích cho những người ngoại đạo chưa bao giờ đọc Kinh-thánh. Xem các phim ấy, họ sẽ hiểu biết qua một vài chuyện tích trong Kinh-thánh và việc nầy có thể đưa dẫn họ đến chỗ tìm hiểu đạo Chúa một cách kỹ-càng hơn để có dịp tin-nhận Đức Chúa Jêsus-Christ là Cứu-Chúa của mình. Đó là một việc có thể và cũng là một điều mong-ước của chúng ta. Nhưng đối với tín-đồ, tôi tưởng việc đến tận rạp chiếu bóng để xem phim Kinh-thánh là một điều không nên làm nếu người ấy muốn giữ tâm-hồn mình được thanh-sạch trước mắt Chúa. Lý-do thứ nhất mà chắc chắn mỗi chúng ta đều biết là những nhà làm ra những phim ấy với mục-đích thương-mãi hay nói một cách rõ hơn là để trục lợi chứ không phải với mục-đích vị-tha truyền-bá đạo Chúa cho nhiều người biết để tin-nhận mà được rỗi linh-hồn. Với mục-đích ấy, những nhà sản-xuất phim không ngần-ngại gì mà không tô-điểm thêm cho chuyện phim được ly-kỳ và hấp-dẫn, nghĩa là tiểu-thuyết hóa chuyện phim theo trí tưởng-tượng của mình. Như thế, thiết-tưởng người tín-đồ đi xem một cuộn phim không phản-ảnh đúng sự thật của Kinh-thánh thì không bổ-ích gì hơn là đọc những đoạn Kinh-thánh nói về chuyện tích ấy.

Vả lại, chúng ta cũng nên nhớ rằng tiền-bạc của chúng ta có là do Đức Chúa Trời ban cho và chúng ta chỉ là người quản-lý của Ngài mà thôi. Chúng ta không có quyền tiêu-xài đồng tiền vào những việc không hợp ý Chúa. Vào xem chiếu phim trong một rạp chiếu bóng trước tiên chúng ta phải bỏ tiền ra mua vé rồi mới được vào và như vậy, chúng ta đã xài một số tiền theo sở-thích riêng của mình không ích-lợi gì cho công việc Chúa cả.

Cũng có thể có người nghĩ rằng bỏ ra một số tiền nhỏ mà mua được một vài giờ giải - trí, xem những cuốn phim lành-mạnh có tính - cách giúp cho sự mở-mang kiến - thức thì cũng không thiệt - hại gì. Tôi không dám phủ-nhận điều ấy nhưng nếu chúng ta bình-tâm suy-nghĩ thì thấy cái lợi không bao nhiêu mà cái hại lại rất lớn. Cái lợi nhỏ là chúng ta biết qua được một cuộn phim với nội-dung theo Kinh-thánh mà ta đã biết. Nhưng cái hại là nó có thể lôi cuốn chúng ta từ chỗ đi xem chiếu phim với đề-tài Kinh-thánh hay khoa-học đến chỗ đi xem các loại phim khác. Con

người cũ trong chúng ta sẽ tìm cách thuyết-phục chúng ta cứ theo cái đà đi xem chiếu bóng mà tiến bước đến chỗ xa Chúa gần đời. Hơn nữa việc đi xem chiếu phim bất kỳ phim gì sẽ có ảnh-hưởng đến những người thân-thuộc trong gia-đình chúng ta. Nếu chúng ta là cha mẹ thì hành-động của chúng ta làm gương xấu cho con-cái. Chúng nó còn nhỏ tuổi không thể phân-biệt được điều hơn lẽ thật như những người đã từng-trải và có kinh-nghiệm. Chúng thấy cha mẹ đến rạp chiếu bóng để mua vé vào xem thì lúc có tiền chúng cũng có thể noi gương cha mẹ mà làm việc ấy. Từ chỗ chúng đi xem xi-nê đến chỗ chúng mất lòng kính-mến Chúa cũng không có gì xa cả.

Một Hội-thánh của Chúa gồm có nhiều tín-đồ và mỗi cá-nhân chúng ta là một phần-tử của Hội-thánh. Chúng ta sống có đoàn-thể và mỗi hành-động của chúng ta dầu muốn dầu không đều có ảnh hưởng đến người khác. Chúng ta không thể làm điều gì mình muốn nhưng phải cân nhắc xem mỗi hành-động của chúng ta có ảnh-hưởng gì đến người khác như thế nào. Chúng ta không thể thưa với Chúa như Ca-in rằng « Tôi không biết ; tôi là người giữ em tôi sao ? » Nhưng mỗi chúng ta trong Hội-thánh phải lo nghĩ đến đời sống tin-kính của nhau, người nầy phải nêu gương sáng cho người khác để nâng-đỡ đức-tin của nhau. Nếu chính ta là một tín-đồ lâu năm đi xem xi-nê thì những người mới tin Chúa chắc sẽ theo gương ấy mà hành-động.

Rạp chiếu bóng là một nơi hẹn-hò của các cặp tình-nhân, nơi mua vui của những người có lòng buồn-thảm, nơi tiêu-khiển của những người có sẵn tiền. Nó tượng-trưng cho chỗ vui chơi của người đời, sống ngày nay không biết đến ngày mai với lửa địa-ngục đời đời đang còn chờ-đợi họ. Đức Giê-hô-va là sự vui-vẻ của người tín-đồ. Chúng ta không còn có lòng buồn thảm như người đời để tìm nơi tiêu-sầu, giải muộn. Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đang ngự trong chúng ta, đã biến thân-thể hèn mạt của chúng ta thành một đền thánh của Ngài. Chúng ta không có quyền và cũng không được phép đưa đến thờ của Ngài đến những nơi không thánh-khiết. Nếu lòng chúng ta khế-hiệp với những nơi vui chơi của đời thì chúng ta đã làm cho đền thờ của Ngài bị ô-uế rồi vậy.

Tôi đã có lần được nghe một tôi-tớ Chúa đứng trên tòa giảng nói rằng lúc đi qua một rạp chiếu bóng mãn cuộc, ông phải né tránh ra xa vì sợ gặp tín-đồ quen trông thấy và tưởng lầm ông đã đi xem xi-nê về chăng. Ông không đi xem xi-nê thì không sợ bị lương-tâm cáo trách nhưng ông muốn giữ cho các anh em tín-đồ khác đừng vì có hiểu lầm ông mà vấp-phạm. Đó là một cách hành-động của những người biết lo-nghĩ đến lòng tin-kính của người khác.

Để kết-luận, tôi dám nói một cách quả-quyết rằng người tín-đồ đi xem chiếu phim với đề-tài Kinh-thánh tại một rạp chiếu bóng sẽ không nhận được ân-tứ gì của Thánh-Linh qua cuốn phim ấy hơn là làm cớ vấp-phạm cho những người khác. Còn đối với các phim khác, tôi cũng nghĩ rằng cái lợi được xem phim, nếu có, sẽ rất nhỏ không bù được với những hậu-quả tai-hại khác. Đó là quan-điểm của kẻ viết bài nầy. Nếu quí độc-giả có ý-kiến gì bổ-túc hay ngược lại thì xin làm ơn phát-biểu qua mục « Nếp sống tín-đồ » của tờ báo nầy để chúng ta cùng nhau học-hỏi chung.

X. M.

NHÂN-SINH-QUAN (*Tiếp theo trang 10*)

Thánh-Linh, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta hằng ngày ở cùng các ngươi cho đến kỳ chung-kết đời » (Ma. 28 : 18-20). Xin xem nữa về các thư-tín của các Sứ-đồ, họ cũng dạy rằng khi cơ-đốc nhân còn ở trong thế-gian nầy cần phải sống một cuộc đời tốt-đẹp. Cụ Phao-lô dạy rằng : « Vậy, anh em đã là kẻ được chọn của Đức Chúa Trời, người thánh và yêu-dấu của Ngài, thì hãy mặc lấy dạ thương xót, nhân-từ, khiêm-nhường, nhu-mì, kiên-nhẫn ; nếu người nầy có sự phàn-nàn gì với kẻ kia, thì hãy khoan-dung nhau và tha-thứ nhau, như Chúa đã tha-thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. Trên hết mọi sự đó, hãy mặc lấy tình thương-yêu, là dây liên-lạc của sự trọn-vẹn. Hãy để cho sự bình-an của Đấng Christ làm chủ trong lòng anh em, là bình-an mà anh em đã được gọi đến trong một thân thể ; cũng hãy có lòng cảm-tạ. Hãy lấy mọi thứ khôn-ngoan để cho đạo của Đấng Christ ở trong anh em cách dồi-dào, dùng thi-thiên, thánh-ca và linh-khúc mà dạy-dỗ, khuyên-răn lẫn nhau ; và trong lòng hãy hát xướng cho Đức Chúa Trời cách có ơn. Hễ anh em nào làm điều gì, hoặc lời nói hoặc việc làm, hãy nhân-danh Chúa Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà cảm-tạ Đức Chúa Trời là Cha (Côl. 3 : 12-17). Cho nên nhân-sinh-quan của cơ-đốc-giáo là tín-ngưỡng với sinh-hoạt hợp thành một khối, để sống một cuộc đời tại-thế mà siêu-thế, nhập-thế nhưng xuất-thế. Ấy là nhân-sinh-quan của Cơ-đốc-nhân.

Xin hỏi độc-giả, trong lúc bạn làm người trong thế-gian nầy, bạn ôm mối nhân-sinh-quan nào ? Phải chăng bạn lấy Đấng Christ làm trung-tâm cho cuộc nhân-sinh của bạn ?

Dịch-giả QUOC FOC WO

Xuân về Nhuần Đượm Vườn Thiêng

(Tiếp theo trang 6)

chiến-thắng tử-thần, mở tung mồ-mả, sống lại cách khải-hoàn. Bấy giờ, mồ-mả biến thành khóm hoa xuân chiến-thắng, rực-rỡ vinh-quang. Ngài là Chúa Xuân, trong tay Ngài có cả mùa xuân bất-tuyệt. Chúa phục-sinh đem sự bình-an và vui-mừng đến cho kẻ thuộc về Ngài. Ai nấy đều được an-ủi thỏa-mãn, tinh-thần phấn-khởi vì Tân Xuân trong Christ đã về với họ, lòng họ đượm nhuần ơn-phước thiêng-liêng. Ngài đã phán : « Đừng sợ, ta là đầu-tiên và sau-chót, là Đấng Sống ; ta đã chết, nầy ta sống cho đến đời đời vô-cùng. »

Thưa Quí độc-giả thân-mến,

Hôm nay Xuân đã về ! Xuân Giáp-Thìn tươi sáng — Xuân hòa-bình phúc-hạnh reo vang. Vì Jêsus-Christ là Chúa xuân hằng sống đời đời. Trong tay Ngài có đủ thực-chất tân-xuân trường-cửu, các ban-tứ của Ngài đều thỏa-đáng mọi nhu-cầu thiết-yếu cho tâm-hồn từng cá-nhơn quý vị. Trong Ngài mỗi buổi sáng thì lại mới luôn, sự thành-tín Ngài là lớn lắm. Nay Chúa Xuân đang đứng ngoài cửa mà gõ, mong quý vị mở cửa lòng mình nghinh-tiếp Ngài vào, thì cõi lòng quý vị sẽ trở nên một cảnh *Vườn thiêng đượm nhuần Xuân mới*. Hoa xuân đua nở, mầm sống nảy chồi, xanh tươi phong-phú, rạng-rỡ muôn màu.

Quí độc giả thân-mến ơi !

Người thường ví : Xuân bất tái lai. Hiện nay là thì thuận-tiện. Hiện nay là ngày cứu-rỗi ! Mời quý vị tin-nhận Chúa Jêsus ngay hôm nay. Vì, « nếu ai ở trong Đấng Christ thì nấy là người dựng nên mới ; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới » (II Cô. 5 : 17).

T.K.B.

Đón mùa Xuân Sống

Đây, một trời Xuân dịu nắng hồng,
Cành Xuân say gió, ý Xuân trong,
Chim ngàn tung cánh chào Xuân mới,
Vạn lá hoa rừng khẽ khẽ rung.

Đất yêu đã nở hồn tinh-khiết,
Rạo-rực mùa xanh điệp-khúc vui.
Nhưng sao đất vẫn còn loang máu,
Khói ngút từng không, lửa ngộp trời !

Mực máu dâng cao một sắc cờ,
Nhựa non tràn mạnh một màu thơ.
Mùa Xuân mau héo, hoa tàn héo,
Hương vội phai, mà máu chửa khô !

Thế-nhân ước-vọng và hy-vọng
Mơ một Xuân tươi đẹp lại đời.
Rồi mùa Xuân nở, hoa Xuân nở,
Xương vẫn chồng cao, máu vẫn rơi !

Giờ đây, vũ-trụ sây Xuân mới,
Thơm ngát hương lành thoảng khắp nơi.
Giờ đây, nhơn-loại say men mới
Ướp máu chưa khô xác triệu người !

Mùa Xuân thời loạn, giòng thơ loạn,
Lòng chẳng mừng Xuân, thẹn đón Xuân,
Gió Xuân cợt nắng, cười trong lá
Nghe sầu non nước dậy thâm-tâm !

Chúa ơi ! Biển đã quay-cuồng sóng,
Xin hộ dìu con đến bến Ngài,
Cho ngắm say-sưa Xuân phước-hạnh,
Cho hồn xanh trẻ vượt lên khơi.

* * *

Đứng lên ! Ta đón mùa Xuân ấy,
Hẹn hát cười vang khắp núi sông
Ôi Xuân thiên-thượng ! Ôi Xuân sống !
Bát-ngát hương yêu thắm mọi lòng.

HƯỚNG-DƯƠNG
và
LINH-CƯƠNG
(1950)

TIN TỨC HỘI-ĐỒNG NĂM 1964

Xin các tôi-tớ, con-cái Chúa cầu-nguyện đặc-biệt cho các Hội-đồng năm 1964 như dưới đây :

- **HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT**
  BẮC TRUNG-PHẦN

  Họp tại Huế trong 3 ngày 23-25/2-64.

- **HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT**
  NAM-PHẦN

  Họp tại Vĩnh-long trong 2 ngày 26-27-2-1964.

- **HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT**
  CAO-NGUYÊN

  Họp tại Dalat. vào tháng Ba 1964

- **HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT**
  NAM TRUNG-PHẦN

  Họp tại Nha-trang ngày 20-4-1964.

- **HỘI-ĐỒNG TỔNG-LIÊN-HỘI**

  Họp tại Thần-học-viện Nha-trang trong 2 ngày 23-24/4/1964.

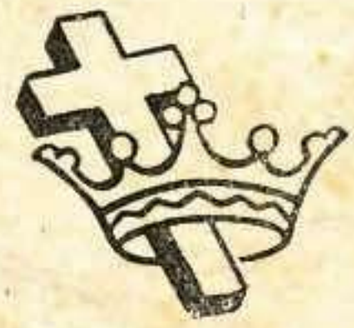

Các ân-nhân ủng-hộ Thánh Kinh Báo

Chúng tôi rất cảm-động tiếp-nhận các số tiền ủng-hộ đặc-biệt Thánh-kinh Báo như dưới đây :

- Ông Trương phan-Hi, Columbia College U. S. A. 400$00.
- Cô Đoàn-thị Thiên-Hương, Đà-nẵng 150$00.

Xin chân-thành gởi đến quí vị ân-nhân lời tri-ân nồng-hậu.

T.K.B.

Kinh-thánh mới cho độc-giả hiện-đại

Nhà xuất bản Concordia ở Mỹ vừa phát-hành một bản dịch mới của Kinh-thánh, đặt tên là *Tân-Ước mới theo ngôn-ngữ ngày nay*. Bản dịch nầy dày 459 trang, viết bằng văn vần, dựa theo bản dịch tiếng Anh của Vua James, mục-đích là giúp cho độc-giả hiện-đại rất hiếm thời-giờ có cơ-hội hiểu được đầy đủ ý-nghĩa của Kinh-thánh. Dịch-giả là Tấn-sĩ William F. Beck ở Saint Louis, một học-giả chuyên nghiên-cứu Kinh-thánh.

Đại-hội đại-biểu Trường Chúa-nhựt tại Mỹ

Mười ngàn đại-biểu khắp nước Mỹ và Ca-na-đa cùng một vài nước khác vừa về họp Đại-hội Đại-biểu toàn-quốc của Trường Chúa-nhựt Hoa-Kỳ. Năm mươi giáo-phái Tin-lành khác nhau đã được đại-diện tại Đại-hội nầy. Nhờ những đại-hội lớn như kiểu nầy mà Trường Chúa-nhựt đã lớn mạnh nhanh chóng tại hàng chục tiểu-bang và đô-thị ở Hoa-kỳ.

Hai hội truyền-giáo lớn nhất nước Anh dự-định sát-nhập vào nhau

Tại Luân-đôn, người ta đang bàn việc sát-nhập hai hội truyền-giáo vào hàng lớn nhất nước Anh và thuộc về Anh-quốc Giáo-hội: Hội Truyền-bá Tin-lành và Hội Đại-học Thừa-sai tại Trung-Phi. Hội thứ nhất phục-vụ tại nhiều miền ở châu Á, châu Úc, Tây-Ấn (thuộc vùng biển miền Đông châu Mỹ), châu Mỹ la-tinh (tức Trung-Mỹ và Nam-Mỹ), và Tây-Phi. Hội thứ hai truyền-giáo tại Dan-di-ba, Tan-ga-ny-i-ka, Ny-a-xa-lan và Bắc Rô-đê-xi-a.

Cầu-nguyện cho hòa-bình

Hơn 300.000 tín-đồ Tin-lành đã cầu-nguyện cho hòa-bình trong một buổi giảng về sự hiệp-nhất trong Christ tại Đại-hội lần thứ 11 của Ngày Giáo-hội Tin-lành Đức (Kirchentag) tổ-chức ở Dortmund. Trong 10 lần trước, Hội-thánh Đông-Đức đã tham-gia vào ngày đặc-biệt nầy.

Hội-nghị về quan-hệ giữa giáo-hội và Nhà nước

Lần thứ nhất tại Mỹ, các giáo-hội khác nhau đã họp hội-nghị tại Indianapolis hôm 5-10-1963 để bàn về những mối quan-hệ giữa giáo-hội và Nhà nước. Có hơn 4.000 đại-biểu đã về dự hội-nghị liên-giáo nầy.

Cần phải tẩy chay văn chương dâm-đãng

Tấn-sĩ Oswald Hoffman, một lãnh tụ của Hội-thánh Luther ở Mỹ vừa tuyên-bố tại Chi-ca-gô rằng «cái nghề viết văn-chương dâm-đãng hết sức thịnh-hành» ở Hoa-kỳ có thể bị chận đứng lại nếu như «120 triệu người tự xưng là Cơ-đốc nhân... đừng mua bao nhiêu là rác-rưởi trong các sách báo khiêu-dâm». Tấn-sĩ Hoffman kêu gọi tín-đồ ở Mỹ hãy tỏ ra đức-tin của mình bằng cách áp-dụng những điều tin ấy vào thực-tiễn sinh-hoạt hàng ngày.

Nạn nghiện rượu tại Hoa-kỳ

Các bệnh do rượu gây ra đã trở thành một nạn dịch lan tràn khắp nơi tại Hoa-kỳ, và đã đặt ra một vấn-đề y-tế vô-cùng quan-trọng. Đó là lời của ông W.A. Scharffenberg, bí-thư ban chấp-hành của Ủy-ban Quốc-tế chống nạn nghiện rượu, tại Hoa-thịnh-đốn. Ông cho biết rõ: «Hiện nay nước Mỹ có 6.000.000 người được khai-báo là đang mang những bệnh do rượu gây ra. Trong số đó, từ nay đến cuối năm chúng tôi sẽ phải chôn 350.000 người». Ông tin rằng sở-dĩ nạn nghiện rượu gia-tăng, ấy là vì do áp-lực của tình-hình xã-hội.

(Theo báo The Alliance Witness của Hội CMA)

ĐỐ KINH - THÁNH

GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

(đăng trong số tục-bản 136)

1. Khải. 16 : 21
2. Sáng. 1 :
3. I Sử. 7 : 28-29.
4. Giăng 9 : 7
5. Vì có sự lầm-lẫn trong khi viết bài và in câu đố nên câu nầy được coi như không có.
6. Giô-na (Giô-na 1 :)
7. Giô-suê (Phục. 34 : 9)

Đáp đúng trọn 6 câu

— Nguyễn-khương-Ninh, Phạm-văn-Cuông, Phạm - văn - Đông, Trần - hùng-Phương, H. T. An-lạc - Tây, Huỳnh-lê-Châu, Nguyễn-thị Hồng-Loan, Trần-mỹ-Lệ H. T. Phong-dinh, Trần-chí-Thanh, KBC. 4310, Võ-hồng-Mai H.T. Vĩnh-long Jacqueline Thiên-Ân, H. T. Sa - giang, Nguyễn - hồng - Phúc, H. T. Giáo - đức, Nguyễn-văn-Luông, Lý - văn - Thảo, Bùi-thị Châu-Thu, H. T. Lộc-thuận, Hồ-thị-Hiệp, Hội-thánh Dalat, Trần-thị Mỹ-Lý, H. T. Nha-trang, Nguyễn-khắc Thị-Tín, H. T. Kiến-hòa, Lê-thị-Cúc, H. T. Ban-mê-thuột.

Đáp đúng 5 câu

Châu-thị Hoàng-Bích, H.T. Kiên-tân, Nguyễn-Bốn, H. T. Di-linh, Nguyễn-thị Đến, H. T. Mỏ-cày, Lơmuphanthi, Liêng-Not Ha-wang Lơmu Hakriéng, Trường Đồng-Nai Thượng Dalat, Võ-thị-Hạnh Trường Kơho, Dalat, Trương-thanh. Thủy H. T. Dalat, Nguyễn-thị Thanh-Bình, H.T. Đà - nẵng, Lê-thanh-Phước, H. T. Chương-thiện, Nguyễn-thị-Nhị, Ty Công-Chánh Chương - thiện, Võ - trọng - Hậu, H.T. Ban-mê-thuột, Nguyễn-ngọc-Thuận, H.T. Cổ-bi, (Thừa-thiên), Nguyễn-thành-Đương H. T. Vĩnh-long, Bùi-công-Minh, H.T. Nguyễn-tri-Phương, Nguyễn-thị-Kỹ, H. T. Mỹ-đức, Song-Linh, H. T. Kiến-phong, Nguyễn-hữu-Bình, H.T. Ba-xuyên.

Đáp đúng 4 câu

Nguyễn-thị Ngọc-Viên, H. T. Vĩnh-thiện, (Phước-long), Hoàng - anh - Linh, H. T.Mỏ-cày,

Đáp đúng 3 câu

Huỳnh-Qua, H.T. Chiên-đàn, (Tam kỳ)

Đáp đúng 2 câu

Nguyễn-văn-Bé, H. T. Phong-dinh.

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

của Nguyễn-thị Linh-Huyền Ban-mê-thuột

Dưới đây là những câu đố Kinh-thánh, mỗi câu đều có con số 7. Vậy xin các bạn giải-đáp giúp bằng cách trưng-dẫn Kinh-thánh :

1. Ai có 7 con mắt ?
2. Ai có 7 con trai sống và 7 con trai chết ?
3. Thầy tế-lễ xứ nào có 7 con gái ?
4. Ai nhảy mũi 7 lần và mở mắt ra ?
5. Đâu chép : « 7 ngày nữa ta sẽ làm mưa xuống đất » ?
6. Tiên-tri giả nào chết tháng 7 ?
7. Dân thành nào dùng gì để chụm lửa được 7 năm ?

* * *

Thời hạn chót nhận bài : 10-3-1964 tính theo nhật-ấn của Nha Bưu-điện Saigon

HỘP THƠ CÂU ĐỐ

Ông Nguyễn-khương-Ninh, An-lạc-tây.— Bài đố Kinh-thánh được miễn kiểm nhận của vị chủ-tọa Hội-thánh.

Bạn Jaccqueline Thiên Ân, Saigon.— Đã ghi chú sự sai trật và làm tổng kết đúng theo danh tánh của bạn.

Bạn Nguyễn ngọc Hòa, Huế. — Bài

(xin xem tiếp trang 29)

• PHÒNG SÁCH TIN-LÀNH TAM-KỲ

Tất cả các tôi-tớ, con-cái Chúa khắp nơi, có dịp đi ngang qua thành phố tỉnh tân-thiết Quảng-tín, được trông thấy Phòng Sách Tin-lành khiến ai nấy cũng vui mừng cho công việc Chúa được phát-triển.

Thật quả công việc Chúa có cần, nên Ngài sai-khiến kẻ có lòng săn-sàng hầu lo việc Ngài.

Rất may mắn, khi tôi và Giáo-sĩ T.H Stebbins thảo-luận, việc mở Phòng sách thời có sự hiện-diện của ông Hội-trưởng Giáo-sĩ T. G. Mangham. Nhơn đó mà Hội Truyền-giáo có thuận giúp cho số tiền sắm bàn ghế.

Tôi đem ý đó về bàn với Ban Trị-sự cũng tỏ với ông bà Huỳnh-Châu là tư-hóa của Hội-thánh, là người đang có một căn nhà tốt đẹp vui lòng cho Hội-thánh mượn để mở Phòng sách. Ông bà Huỳnh-Châu vốn có lòng lo cho đồng bào được cứu-nên vui vẻ vâng theo ý Chúa, hiến tài-sản mình vào công việc cao-quí Ngài. Còn vấn-đề giấy phép mở phòng sách và dùng máy phóng-thanh để giảng thì khi tôi gặp ông Tỉnh-trưởng cũng vui lòng cấp ngay.

Công việc hoàn-thành đến ngày mùng một tháng năm năm 1963. Lúc hai mươi giờ chúng tôi cử-hành lễ cung-hiến phòng sách. Có ông bà chủ-nhiệm Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng, Giáo-sĩ T.H. Setbbins và vị Linh-mục chánh xứ cùng các quan-khách đến dự với Hội-thánh chúng tôi. Buổi lễ tuy đơn-giản nhưng có vẻ tôn-nghiêm vinh-hiển danh Chúa. Sau buổi lễ thấy đồng bào nhóm lại đông trước phòng sách nên chúng tôi mời Giáo-sĩ T. H. Stebbins giảng. Mọi người đều được thỏa-mãn vì có dịp nghe rõ ràng về lẽ-đạo cứu-rỗi của Chúa.

Từ đó đến nay Chúa có ban ơn cho Thầy Lê-Yên, thầy Phan-đình-Ký phụ-trách thường-trực luôn để đón tiếp niềm-nở, ân cần giải-thích cho đồng bào đến tìm-hiểu đạo Tin-lành. Thỉnh-thoảng vào tối thứ bảy hằng tuần chúng tôi cũng có tổ-chức cuộc giảng ngay trước Phòng sách. Ảnh-hưởng Phòng sách càng lan rộng nên ngày nào cũng có người xa lạ đến thăm và hỏi Đạo cùng ăn-năn trở lại thờ Chúa.

Học-sinh các trường Trung-học, công-chức và quân-nhân năng lui tới bởi đã tìm thấy lẽ thật trong Tin-lành.

Tạ ơn Chúa đã có những kết-quả trong 5 tháng kể từ ngày mở Phòng sách :

3.050 Người xem sách và nghe giảng

3.291 Quyển sách phát

8 Lần giảng

42 Người tin

4.130đ. Tiền bán sách

Cảm thấy công việc được thành đạt lòng chúng tôi vừa mừng vừa lo. Mừng cho kết-quả hiện tại và lo sao tương-lai Phòng sách cứ được duy-trì. Tạ ơn Đức Chúa Trời vào ngày 21-7-63 Ngài đã đáp lời cầu xin khẩn-thiết của Hội-thánh. Nhơn có ông bà Mục-sư Phạm-văn-Năm đến thăm và cổ-động cho công cuộc truyền giáo. Hội thánh chỗi dậy hăng-hái lo việc cứu-vớt sanh-linh đồng bào nên ai nấy đều

dâng tiền hằng tháng lo cả việc ủng-hộ truyền-giáo ngoại quốc và cung lương cho một nhơn-viên thường-trực để làm chứng-đạo cho đồng bào tại Phòng sách.

Công việc duy-trì Phòng sách chẳng những con-cái Chúa trong Hội-thánh lo-lắng, thậm-chí những con-cái Chúa ở các Hội-thánh có dịp tiện nhóm nhà thờ Tam-kỳ nhận thấy một công việc cao-quí nên đã tình-nguyện dự phần.

Thật một ơn phước mới lạ Chúa ban cho Hội-thánh chúng tôi. Vậy chúng tôi xin làm chứng để tôi tớ Chúa con-cái Ngài khắp nơi được dịp vui-mừng và có tạ ơn Chúa với chúng tôi.

Cũng mong sự cầu xin khắp nơi của quí ông bà mà Phòng sách tại Tam-kỳ sẽ được nhiều kết-quả lớn lao qui-vinh danh Chúa.

Mục-sư Tạ-Kế

(Xin xem ảnh đăng trong số báo trước)

• SINH-HOẠT THÁNH-KINH THẦN-HỌC-VIỆN TIN-LÀNH NHA-TRANG

(Thượng bán-niên niên-khóa 63-64)

Song song với việc học tập lời Chúa của 70 nam nữ sinh-viên và học-sinh, mỗi người đều có dịp thực-tập phục-vụ Chúa bằng cách đi chứng-đạo cho đồng bào trưởng-thành cũng như các thiếu-nhi mỗi thứ bảy và chiều Chúa-nhựt.

Tạ ơn Chúa, trong niên-khóa nầy chúng tôi cậy ơn Chúa áp-dụng một hệ-thống mới trong công-cuộc chứng-đạo và phát sách nhắm mục-đích phổ-biến Đạo Chúa cho mỗi nhà trong thành phố Nha-trang, không bỏ qua một nhà nào. Các ban-viên chứng-đạo đi từng đôi, đến từng khu-vực (theo địa-đồ của thành phố) vào thăm và phát cho một quyển sách nhỏ khác cùng giới-thiệu về Chúa, rồi tuần sau trở lại biếu thêm một cuốn sách nhỏ khác cùng hỏi ý-kiến người nhận sách xem họ có cảm-tưởng thế nào đối với quyển sách mình đã đọc, hơn nữa nhờ đó ban-viên chứng-đạo cũng có dịp đàm-luận về đạo-lý Chúa với họ; như thế, ít nữa mỗi ban-viên có thể đến nhà là 5 lần. Nhờ cách nầy có người đã trở lại tiếp-nhận Chúa. Niên-khóa 1962-63 Chúa ban ơn cho có 92 người bằng lòng trở lại tin-nhận Chúa.

Trong tháng Mười vừa qua, ban chứng-đạo của Viện có dịp hiệp-tác với ban lưu-hành Truyền-đạo miền Nam Trung-phần, giảng Tin-lành tại quận lỵ Vạng-giã (cách Nha-trang 60 cây số) trong 12 ngày đầu. Tại đây Chúa đã kêu gọi hơn 70 linh-hồn trở lại cùng Ngài. Địa-hạt cũng đã thuê luôn một căn nhà làm giảng đường tạm. Mỗi sáng Chúa-nhựt đều có sự nhóm lại thờ-phượng Chúa và mỗi chiều Chúa-nhựt cũng có lớp dạy Kinh-thánh cho thiếu-nhi.

Thỉnh-thoảng ban chứng-đạo của Viện cũng được mời đến các địa-điểm xa để gieo giống Tin-lành. Chúng tôi phải lợi-dụng thì giờ cuối tuần để ra đi. Ngày 25 tháng 10-63 có ô ban-viên chứng-đạo đi đến Hội-thánh Sông-cầu (cách Nha-trang 170 cây số về phía bắc) với cụ Mục-sư Viện-trưởng, Mục-sư Phạm-văn-Năm và bà. Cũng có dịp đến ấp chiến-lược Khoan-hậu để thăm một gia-quyến tín-đồ và làm chứng về Chúa. Tạ ơn Chúa Ngài có kêu gọi ông bà Trương-Truyện năm nay 70 tuổi cùng cháu nội 12 tuổi trở lại đầu-phục Ngài sau mấy năm thờ-lạy hình-tượng. Ông-bà Truyện là thân-sinh thầy Trương-đình-Quế, học-sinh đệ-nhị-niên tại bản Viện. Thật là một sự vui-mừng

Hình cụ Trương-Truyện, cụ Bà, thầy cô Trương-đình-Quế và cô gái lớn là cô An đứng với Mục-sư Viện-trưởng, Mục-sư Giáo-sư và bà cùng các Học-sanh tại nhà cụ Trương-Truyện.

lớn trong ngày đó. Ngay sau khi trở lại với Chúa Jêsus. Chính tay ông bà Truyện mạnh dạn đứng dậy thu-dọn bàn thờ và thần-tượng giao cho chúng tôi các đồ-đạc trên bàn thờ ấy. Mỗi Chúa-nhựt ông bà thay phiên nhau vui-vẻ đi thờ-phượng Chúa ở nhà thờ Tin-lành Sông-cầu (cách nhà ông bà 5 cây số). Ông bà Truyện là người có uy-tín trong vùng nầy. Cầu Chúa dùng ông bà làm một ngọn đèn thật sáng để dẫn đưa nhiều đồng bào trở về cùng Cứu-Chúa. Chúng tôi mong Chúa cho Viện có đủ phương-tiện để đi ra gieo giống Tin-lành khắp nơi trong khu-vực nầy.

Ngoài ra Viện cũng có tổ-chức 20 tiểu-ban chuyên đi truyền-đạo cho thiếu-nhi mỗi sáng thứ Bảy và chiều Chúa-nhựt trong các lớp của trường trung- tiểu-học Bết - lê - hem cùng 9 địa-điểm khác trong thị-xã Nha-trang. Chắc lời Kinh-thánh nầy sẽ được ứng-nghiệm: « Lời nói đã ra từ miệng ta chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận-lợi công việc ta sai-khiến nó » (Ê-sai 55 : 11).

Bảy mươi học-sinh và sinh-viên nam nữ đã cầu-nguyện thiết-tha khi được biết Mục - sư Tấn - sĩ Triệu-thể-Quang (người Trung - hoa) cùng với Mục-sư Hứa-hớn-Long đã nhận lời mời đến giảng bội-linh toàn-thể Thánh - kinh Thần-học-viện vào ngày 21-23/11/63.

Cám ơn Chúa, các sứ-điệp mà Chúa đã dùng Mục-sư Tấn-sĩ rao-giảng qua sự thông-dịch của Mục-sư Hứa-hớn-Long thật chẳng khác nào những cơn mưa liên-tiếp, gội nhuần linh-ân trên mọi người.

Trước hết với các câu Kinh-thánh Công. 1 : 8 Mục-sư Tấn-sĩ đã nhấn-mạnh đến tinh-thần Truyền - giáo của Phao-lô một cách sâu rộng, khiến anh em chúng tôi đều cảm thấy mình cần phải ra khỏi « Giê-ru-sa-lem » đặng rao giảng Tin-lành khắp nơi mới xứng đáng là con gặt tốt của Chúa vậy.

Tiếp theo hai bài giảng về : Dị-tượng (Sáng. 5 : 21-24 và Khải. 1 : 1-3) Mục-sư Tấn-sĩ đã đem lại nhiều linh-huấn mới-mẻ khiến nhiều anh em được phước rất dồi-dào.

Nhưng đặc-biệt vào buổi nhóm chót tại nhà thờ Hội-thánh Nha-trang Mục-sư Tấn-sĩ dùng Sáng-thế Ký 22 : 1, 2 dạy-dỗ rất linh-động và nhứt là sự ứng-dụng lời Chúa, đã kêu-gọi nhiều anh chị em đứng lên bằng lòng dâng « Y-sác » của cá-nhân mình trước mặt Đức Chúa Trời.

Ngoài những buổi giảng tại Viện, Mục-sư Tấn-sĩ đã giảng Tin-lành hai đêm tại nhà thờ Hội-thánh Tin-lành Nha-trang Có độ 400 thính-giả vào mỗi buổi tối và kết-quả có gần 50 người đã tiếp-nhận Chúa. Cũng giảng một bài cho các Cô-nhi tại Cô-nhi-viện Tin-lành vào lúc 2 giờ 30 chiều ngày 22-11-63. Chúa có dùng lời Ngài trong dịp quí rất hiếm ấy mà ban ơn dào trên các cô-nhi và đa-số nhân-viên trong Viện.

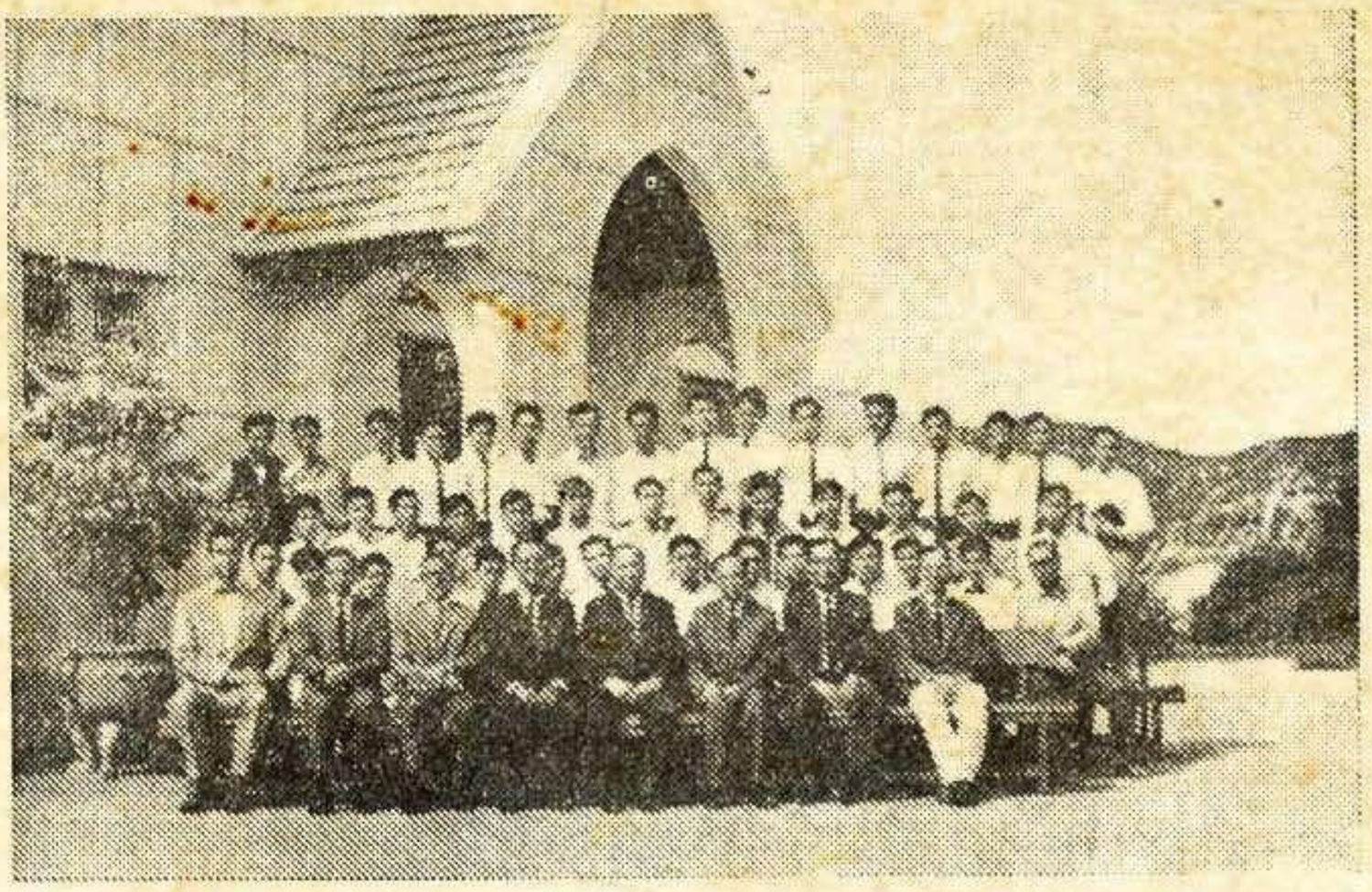

Tấn-sĩ Mục-sư Triệu-thế-Quang với Ban Giáo-sư và học-sinh của Thánh-Kinh Thần-học Viện Nha-trang 22-11-63

TRI-ÂN CÁC NHÀ HẢO-TÂM

Nhờ sự cầu thay và nâng-đỡ của các tôi-tớ Chúa và Hội-thánh Ngài trong nước cũng như ngoài nước nên Thánh-kinh Thần-học-viện được nuôi nấng và chăn giữ cả phần thhộc-thể lẫn phần thuộc-linh trải qua hai tháng nay.

Thánh-kinh Thần-học-viện chẳng những nhận được nhiều thư thăm hỏi và khích-lệ, mà còn nhận được những số tiền của các quí Hội-thánh và các quí vị ân-nhân gởi đến giúp nuôi học-sanh và sinh-viên nữa.

Vậy thay cho cụ Viện-trưởng, Ban Giáo-sư cũng như anh chị em học-sinh và sinh-viên, tôi xin trân-trọng cảm-tạ và tri-ân các quí Hội-thánh và các quí vị ân-nhân. Cầu Chúa ban lại nhiều ơn phước trên quý Hội-thánh và các quí vị ân-nhân đã thể theo lời kêu gọi của Thánh-kinh Thần học-viện mà quan-tâm đến công-cuộc huấn-luyện cán-bộ truyền-bá Tin-lành và đã rộng-rãi tán-trợ tài-chánh như vậy.

DANH-SÁCH CÁC NHÀ HẢO-TÂM

Family Bible League, 3.600đ. ông bà Ebbert, 2.160đ. Fortine C. S. S. 720đ. ông bà Reymonds, 1.080đ. Pen. Avenue S. S. 498đ. American Caynon S. S. 1.728đ. ông Dave Douglas, 500đ. H T. Vĩnh-phước, 590đ. H. T. Tân-an, 165đ. H. T. Vũng-tàu, 300đ. H. T. Phú-sơn (Tuyên-đức) 471đ. H. T. Biên-hòa 2.100đ. H.T. Mõ-cày, 320đ. H. T. An-thới, 52đ. H. T. Quảng-ngãi, 300đ. ông M.s. Kiều-Toản, 1.000đ. Thầy Ngô-văn-Bửu 30đ. Trung-sĩ Ông-văn-Thiền, 1.000đ. ông M.s. Phạm-văn-Năm, 300đ. H.T. Nhơn-ái 150đ. Cô Lê-thị-Tình 60đ. Bà Trần-thị-Hường, 60đ. Cô Trần-thị Mỹ-Lý 60đ. Thầy Võ-văn-Hiền 100đ. H.T. Nghĩa-hưng 100đ. H.T. Song-phú, 450đ. H.T. Khiêm-ích 300đ. Nữ ẩn-danh ở Pleiku 1.200đ. H. T. Saigon, 1.340đ. H.T. La-hai, 120đ. H.T. Ân-dân, 120đ. T.Đ.S. Lê-khắc-Hóa, 100đ. H. T. Đức-phổ, 290đ. H.T. Mộ-đức, 210đ. T. Đ. Trương-đoan-Dương, 100đ. H. T. Cái-tàu-hạ, 210đ. H.T. Gò-công, 250đ. H.T Trương-minh-Giảng 1338đ. H.T. Hòa-hưng, 1.000đ. ông Giáo-sư Cao-đình-

Quát 300đ. ông bà Nguyễn-kim-Triệu. 300đ. H. T. Khánh-hội, 900đ. Một số con-cái Chúa ở Khánh-hội, 600đ. H. T. Tiên-quả 100đ. ông bà Autony. T. Rossi, 49.894đ.16 H. T. Nguyễn-tri-Phương, 923đ. Cụ Nguyễn-văn-Thân, 400đ. H. T. Chánh-hưng, 200đ. H.T. Khe-sanh 200đ. ông bà M.s. Bùi-tấn-Lộc, 200đ. H. T. Cần-đức, 1.115đ. H.T. Kế-sách 151đ. Thầy Nguyễn-văn-Độ, 550đ. H.T. Bạc-liêu, 700đ. H. T. Phan-rang, 500đ. H.T. Đà-lạt, 1.500đ. H.T. Pleiku, 2.120đ. H. T. Lệ-chí, 300đ. ông bà Fraser, 4.320đ H.T. Thâm-trạch, 100đ. ông bà Giáo-sĩ B. R. Houck, 1.000đ. H. T. Nha-trang, 900đ. H. T. Bàn-cờ, 1.200đ. H. T. An-thơ. 110đ. H.T. Bình-sơn, 115đ. H.T. Di-linh, 200đ. H. T. Đà-nẵng, 2.000đ. H.T. Sa-đéc, 600đ. Bà Hoffman, 1.224đ. Fortine C.S.S. 720đ. Family Bible League, 1.800đ. Vallejo S.S. 1,728đ. Cô Erlandsen 100đ. ông Douglas, 500đ.

(Tính đến ngày 21-10-1963)

ĐÍNH-CHÁNH. *Trong số tiền 9.600đ. ông bà Trương-phan-Hi gởi giúp thì 4.800đ. giúp cấp học bổng cho học-sinh Thánh-kinh Thần-học-viện, còn 4.800$ thì giúp các cơ-quan khác.*

Cô Nguyễn-thị-Yến giúp 200đ.

Mục-sư Phạm-xuân-Tín
Tổng thủ-quỹ Thánh-kinh Thần-học-viện

GIÁO-SĨ D. I. JEFFREY TRỞ QUA V. N.

Ngày 1-2-1963, vì Cụ Bà lâm bịnh nên hai cụ Giáo-sĩ D. I. Jeffrey, đã đáp phi cơ P.A.A. về quê nhà ở Gia-nã-đại để an-dưỡng sức khỏe.

Nay, giáp một năm, vì đẹp ý Chúa, hai cụ sẽ trở qua Việt-nam để tiếp tục nâng-đỡ Hội-thánh của Ngài.

Chúng tôi được nếu không có gì thay đổi hai cụ sẽ đến Saigon vào ngày 30 tháng 1 năm 1964 nầy.

Bổn báo kính xin các quí bạn đọc cầu-nguyện cho hành trình cũng như cho chức vụ của hai cụ.

THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG

(*tiếp theo trang 14*)

1. Giô-suê vâng-mạng chia đất cho dân, 13:.

2. Sự phân-phối đất đai, 14:-21:.

3. Sự sai-lầm của hai chi-phái rưỡi bên đông sông, 22:.

Xin chú-ý:

1. Hếp-rôn (nghĩa là «tình hữu-nghị») được ban riêng cho Ca-lép, vì người hết lòng yêu-mến Chúa, (14:14).

2. Cô gái của Ca-lép biết quan-tâm đến ích-lợi mình, (15:16-19).

3. Lời đáp trang-nghiêm, quả-cảm của Giô-suê cho nhà Giô-sép, (17:14-18),

4. Giô-suê làm lãnh-tụ toàn dân, người nhận phần đất vào khoảng sau cùng. Người vốn có quyền ưu-tiên như Ca-lép, có thể tự-do lựa lấy đất; song người đã chọn lấy đất hoang kém phì-nhiêu, là đất không ai thèm lấy, (19:50).

IV. — *Thời lâm-chung ông Giô-suê, 23:-24:.*

1. Lời dặn lại của Giô-suê, 23:-24:28.

1). Cho các lãnh-tụ của dân-sự, 23:,

2). Cho toàn dân Y-sơ-ra-ên, 24:1-28.

2. Giô-suê qua đời, 24:29-31.

3. Ê-lê-a-sa qua đời, 24:23.

Xin chú-ý:

1. Sáng-thế Ký bắt đầu bằng Đức Chúa Trời, kết-thúc bằng sự chết; sách Giô-suê bắt đầu bằng sự chết và kết-thúc cũng bằng sự chết.

2. Thầy tế-lễ vốn không có địa-nghiệp, song trong 24:23 chép rằng Phi-nê-a có nhận phần địa-nghiệp; ấy có lẽ là vì người đã phục-vụ cách đặc-biệt, nên được nhận phần thưởng đặc-biệt.

M.S. Quoc Foc Wo biên-dịch

Tin tức

CÔ-NHI-VIỆN

Tin-lành Nha-trang

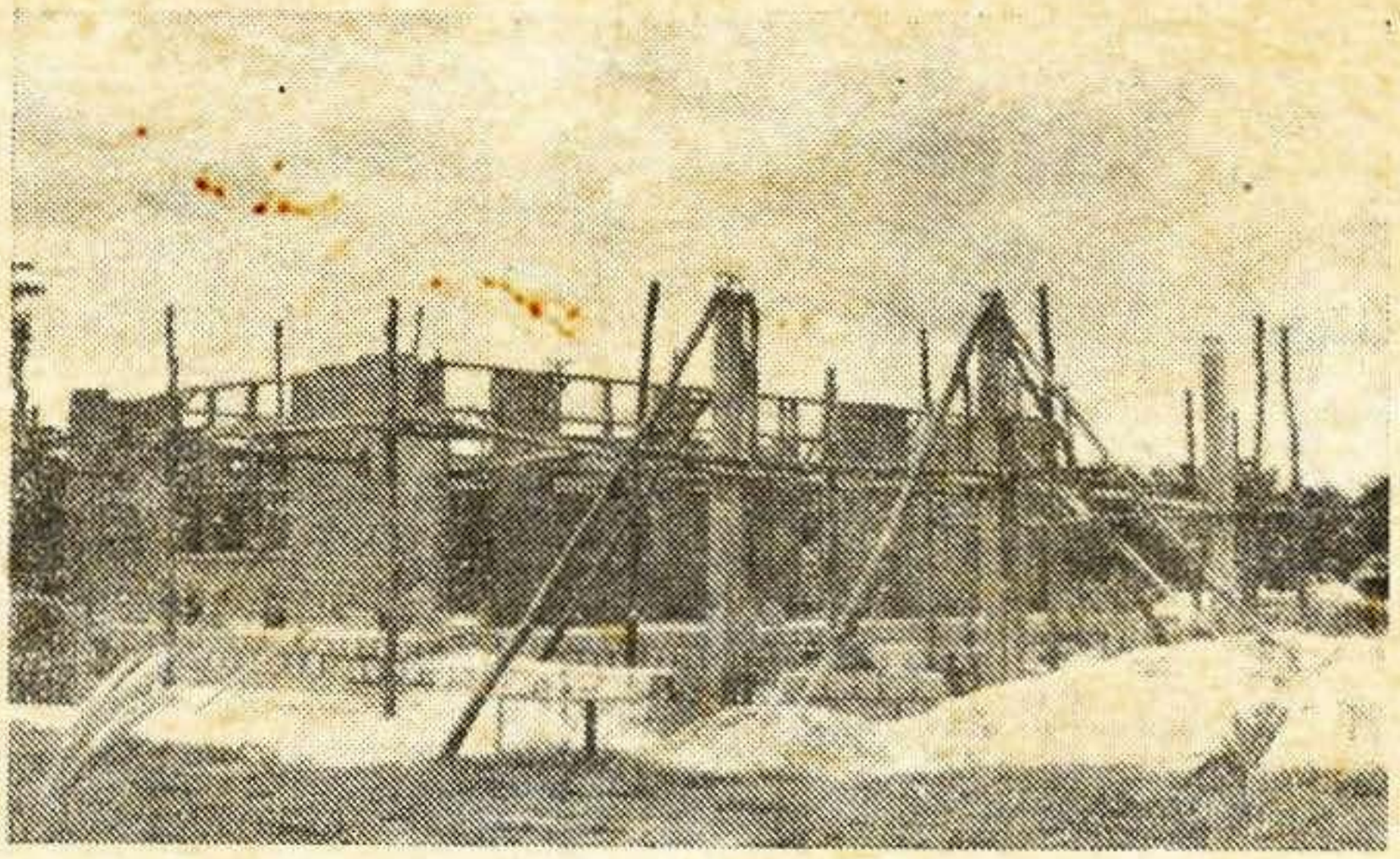

Lớp Mẫu-giáo đang xây cất

Cám ơn Chúa Ngài có gìn-giữ các em Cô-nhi mạnh-khỏe, tươi vui. Lại cũng cho Viện chúng ta:

a) Đang xây cất thêm một nhà nghỉ cho các em tạm gọi là nhà số 10, có đủ chỗ cho 40 em. Hiện đã có 18 em được nhận.

b) Đang đào móng đúc nền để cất 2 lớp Mẫu-giáo.

Kính xin quí tôi-tớ và quí con-cái Chúa vui lòng cầu-nguyện cho việc xây-cất trên và gởi thêm cô-nhi nghèo thiếu vào Viện. Đa-tạ.

Ban Giám-đốc

PHƯƠNG-DANH CÁC NHÀ HẢO-TÂM GIÚP CÔ-NHI-VIỆN

H.T. Di-linh

Ông bà M.s. Chung-khâm-Lộc 200đ.

H. T. Vĩnh-phước

Ông bà Danh 100đ.

H. T. Saigon

Cụ M.s. Sáng 100đ.

H. T. Phú-xuân 650đ.

H. T. Nha-trang

Ông bà Hoàng-văn Minh 300đ.

H. T. Lê-chi 110đ.

H. T. Khánh-hội :

Tiền hộp tháng 4-9/63 600đ.

H. T. Trương-minh-giảng

Cô Vũ-thị Việt-Hồng 200đ.

H. T. Phan-thanh-Giản

Bà Sáu Lợi 50đ.

H. T. Dương-yên 50đ.

H. T. Ban-mê-thuột

Nguyễn-văn Nam 200đ. Nguyễn-thị Xuân Hương 100đ. Lê-văn Lập và Lê-văn Thành 240đ.

H. T. Nam-vang 550đ.

H. T. Gia-định

Đặng-văn Trừ 500đ. Ông Trương-Phan Hi (USA) 1000đ.

H. T. Nguyễn-tri-Phương

Bà Đức-An 500đ.

H. T. Bình-sơn 134đ.

Trại Định cư Hà lan

Ông Khổng Sên 1000đ

Trân-trọng ghi ơn các nhà hảo-tâm (tính đến ngày 26 tháng 10 năm 1963)

Ban Giám-đốc

Tiếp theo số báo ĐẶC-BIỆT XUÂN GIÁP-THÌN này (số 138-139) được kể như 2 số báo tháng Giêng và tháng Hai, kính mời Quí vị đón đọc số báo tháng Ba (số 140), với những bài vở về lễ Phục-sanh.

• **SAIGON**

HỘI GIÁO-DỤC TIN-LÀNH

Một ủy-ban vận-động thành-lập Hội-Giáo-dục Tin-lành, do ông Vũ-đức-Chang Giám-đốc Nha Tư-thục và Bình-dân giáo-dục làm chủ-tịch đang hoạt-động mạnh trong việc kêu gọi các giáo-hữu hưởng-ứng để tiến đến việc xây-cất học-đường Tin-lành cho con em chúng ta lui tới học-tập và nâng-đỡ một số học-sinh và sinh-viên nghèo.

Chúng tôi tin rằng đối với sáng-kiến rất tốt trên đây, do nhóm người chủ-trương, vừa có nhiệt-tâm, vừa có thừa khả-năng để thực-hiện như các quí ông trong ủy-ban nầy, các con-cái Chúa sẽ nhiệt-liệt hưởng-ứng bằng sự cầu-nguyện và ghi tên làm hội-viên.

Được tin ủy-ban gia-hạn thời kỳ vận-động đến lễ Phục-sinh để các con-cái Chúa đều có dịp dự phần cách đông-đảo.

T.K.B.

* * *

XUẤT - NGOẠI

Ông Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-nam Mục-sư Đoàn-văn-Miêng đã rời khỏi Phi-trường Tân-sơn-nhứt vào lúc 7 giờ 45 ngày 7-1-1964 để đi dự Hội-đồng Liên-Phi tại Phi-châu. Cuộc tiễn đưa ông Hội-trưởng ra tận Phi-trường, người ta nhận thấy có các tôi-tớ Chúa trong Ban Trị-sự Hội Truyền-giáo Ban Trị-sự Tổng-liên-hội, Ban Trị-sự Địa-hạt Nam-phần cùng đông đủ các vị Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo, và các con-cái Chúa. Ta cũng cần biết qua rằng : Đây là một Hội-đồng có mục-đích làm chứng về công việc Chúa tại các quốc-gia. Đặc-biệt tại vùng Đông-Nam-Á nầy chỉ có 2 vị Hội-trưởng được cử làm đại-biểu đi dự Hội-đồng là Hội-trưởng Hội-thánh Tin lành Việt-nam và Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành tại Ấn-độ. Đi dự cuộc Hội-đồng tại Phi-châu kỳ nầy ông Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-nam sẽ có trách-nhiệm làm chứng về công-việc Chúa tại Việt-nam sau 23 năm chiến-tranh xảy ra tại đất nước cũng như công-việc Chúa tại các Quốc-gia phụ-cận.

Theo chương-trình của Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp thì chuyến viễn-du của ông Hội-trưởng sẽ kéo dài đến 2 tháng vì ông còn có dịp thăm viếng, giảng dạy và làm chứng về công-việc Chúa tại những nước ở Mỹ-châu, Âu-châu và Á-châu. Chúng ta hãy nhớ cầu-nguyện xin Chúa ban ơn mới và sức mới trên tôi-tớ Chúa, hầu làm xong những trách-nhiệm cao-quí nầy và trở về đất nước cách bình-yên, vui-thỏa trong ơn Chúa.

Tùng-Sơn

* * *

TRI - ÂN

Bởi ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời, các con chúng tôi là Vũ-ngọc-Bích và Nguyễn-thị Cẩm-Vân đã kết hiệp cùng nhau ngày 1-12-1963 tại Saigon dưới sự Chủ-tọa của ông Mục-sư Lê-văn-Phải.

Thay mặt hai họ, chúng tôi thành-thật cảm ơn quí ông bà Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và quí ông bà anh chị em giáo-hữu đã chung vui dự lễ thành-hôn của con chúng tôi, đánh điện-tín, gửi thư chúc mừng.

Kính xin quí ông bà cầu-nguyện cho các con chúng tôi để có thể làm vinh-hiển danh Ngài trọn đời sống mình.

Ông bà Vũ-đức-Thọ

Ông bà Mục-sư Nguyễn-văn-Phú

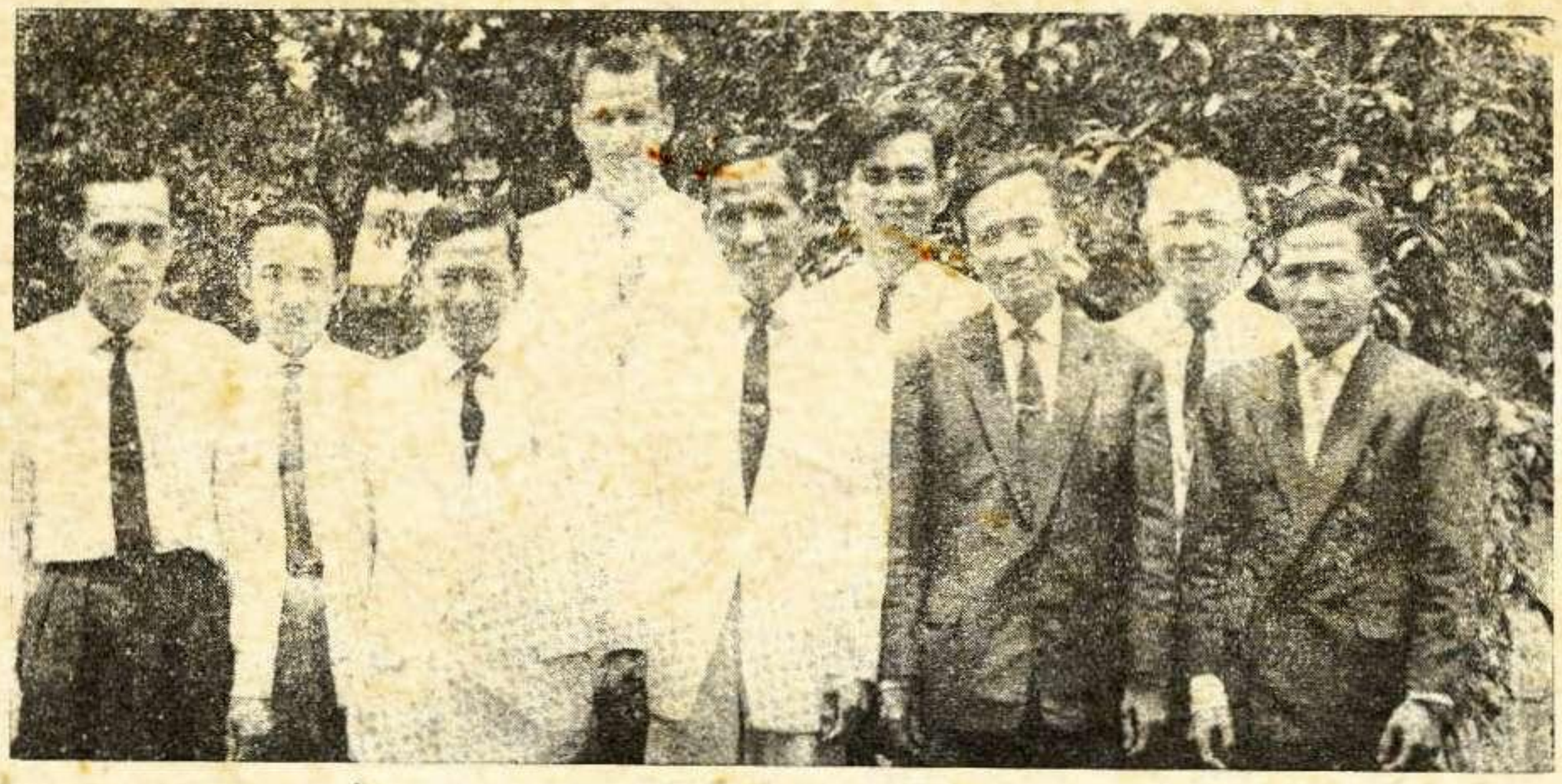

BAN TUẦN-HUỜN THIẾT-ĐẢO TUYÊN-ĐẠO LIÊN-TỈNH :
VĨNH-LONG — KIẾN-PHONG

Ban được tái-lập từ ngày 11-11-1958, gồm có Quí ông Chủ-tọa các chi-hội sau đây : 1). Vĩnh-long, 2). Bình-hòa-phước, 3) Song-phú, Mỹ-lộc, 4) Thanh-lợi, Bình-minh, 5) Đức-tòn (tức Cái-tàu-hạ), 6) Sa-đéc, 7) Cao-lãnh, 8) Nhị-mỹ, 9) Hồng-ngự, 10) Với sự hợp-tác của ông Giáo-sĩ khu-vực.

Mục-đích : Mỗi tháng họp một lần tại một chi-hội khác nhau do Trưởng-ban sắp-đặt. Mỗi lần họp có giảng dạy, cầu-nguyện, thăm-viếng làm chứng đạo và bổ đạo với sự hiệp-tác của chi-hội ấy.

Cảm tạ ơn Chúa, trong năm năm qua, Chúa ban ơn chúng tôi hoạt-động thường-xuyên trong tinh-thần vui-vẻ đầy ơn và kết-quả rất tốt.

Trưởng ban : *Mục-sư Phan-văn-Hiệu*

Tư-hóa : *Mục-sư Triệu-nguơn-Hên*

Thơ-ký : *Truyền-đạo Huỳnh-văn-Liêu*

BÁO MỚI

Được tin Đoàn Thanh-niên Tin-lành Nam-hạt đã xuất-bản một tờ Báo đặc biệt cho Thanh-niên Tin-lành. Tờ Báo lấy tên là « **SUỐI-THIÊNG** *» do ông Đoàn-trưởng Thanh-niên Nam-hạt làm Chủ-bút, với sự cọng-tác của Ban biên-tập trẻ trung có ý-chí xây dựng công việc nhà Chúa, cùng sự nâng-đỡ đặc-biệt của các tôi-tớ Chúa. Chúng tôi hân-hoan giới-thiệu cùng độc-giả và cũng cầu xin Chúa dùng tờ Báo nầy gây dựng đời tin kính của thanhniên Tin-lành để qui-vinh danh Chúa.* — Tùng-Sơn

---

ĐỐ KINH-THÁNH *(tiếp theo trang 21)*

câu đố không hợp lệ vì không đủ 10 câu và thiếu lời giải đáp kèm theo.

Các bạn Nguyễn-văn-Hòa, Huế và Nguyễn ngọc-Thuận, Cồ bi. — Bài giải đáp câu đố về số tục-bản 135 nhận được quá trễ không đăng được.

Bạn Song-Linh, Kiến-phong. — Đã nhận được câu đố. Cám ơn. Xin soạn các câu đố dưới một hình-thức giống nhau. Nếu câu đố chia làm hai phần, phần trước nêu rõ, phần sau đố thì tất cả mười câu nên soạn theo hình thức ấy. Đừng soạn một số câu nầy thì chỉ có một phần, còn số kia hai phần.

✝ H.T. NGHỊ-ĐỨC (Bình-tuy)

Lễ Khánh-thành nhà thờ Nghị-đức đã được cử-hành ngày 14-11-1963, hiện diện trong buổi lễ có:

Ông Mục-sư Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh, ông Mục-sư Trần-xuân-Hỉ, ông Mục-sư Nguyễn-thanh-Hằng, ông Mục-sư Nguyễn-thái-Dương, ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu, Thầy cô Truyền-đạo Lê-thành-Nhơn, Truyền-đạo Ngô-văn-Bửu cùng quí vị đại-diện Quân Dân Chánh và toàn-thể giáo-hữu ở các dinh-điền.

Giảng đường Nghị-Đức (Bình-tuy)

Qua suốt chương-trình buổi lễ, quí vị Mục-sư đã dùng lời Chúa phân-phát cho các giáo-hữu và đồng-bào trong địa-điểm.

Xin quí vị nhớ đến Hội-thánh Nghị-đức mà cầu-nguyện cho để công việc Chúa tại đây được tiến-triển khả-quan.

Thay mặt Hội-thánh Nghị-đức
Truyền đạo-sinh Phạm-hữu-Tồn

TIN GIỜ CHÓT

Khi báo vừa lên khuôn, chúng tôi được tin ông Mai-đức-Lý, Truyền-đạo sĩ-bổ, tạm thời phụ-trách công-tác văn-phòng Thánh-kinh Thần-học Viện Nha-trang đã về cùng Chúa ngày 19-1-1764 vừa qua.

Xin thành-thật phân-ưu cùng tang-quyến và Thánh-kinh Thần-học Viện. Về tin-tức đầy đủ xin xin xem số báo sau.

T.K.B.

Tin Vui

● PHAN-RANG

Cậu Đặng-ngọc-Khánh, Thơ-ký ban Thanh-niên Hội-thánh Phan-rang đã đẹp duyên cùng cô Trần-thị-Hồng, con bà Võ-thị-Phiên. Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà thờ Tin-lành Phan-rang vào lúc 15 giờ ngày 25-12-1963.

Mục-sư Huỳnh-văn-Tiên

● H.T. KẾ-SÁCH

Bà Thái-thị-Tư, thuộc-viên Hội-thánh Tin-lành Kế-sách đã làm lễ thành-hôn cho thứ-nam là cậu Phạm-văn-Đồng đẹp duyên cùng cô Trần-thị-Nở, thứ nữ của ông bà Trần-văn-Cang (cùng thuộc Hội-thánh Kế-sách).

Hôn-lễ đã cử-hành tại tư-gia, lúc 07 giờ do Mục-sư Nguyễn-hữu-Vinh hành lễ.

Thay cho Ban Trị-sự và Hội-thánh Kế-sách, chúng tôi có lời chúc mừng cho hai họ càng thắt-chặt mối thâm-giao và cầu xin Chúa đổ phước trên gia-đình mới.

T.Đ.S. Nguyễn-văn-Năm

Cầu-xin Chúa ban phước dồi-dào trên các đôi lứa.

T.K.B.

Tiểu-sử Hội-thánh

GIO-LINH

(Tỉnh Quảng-trị)

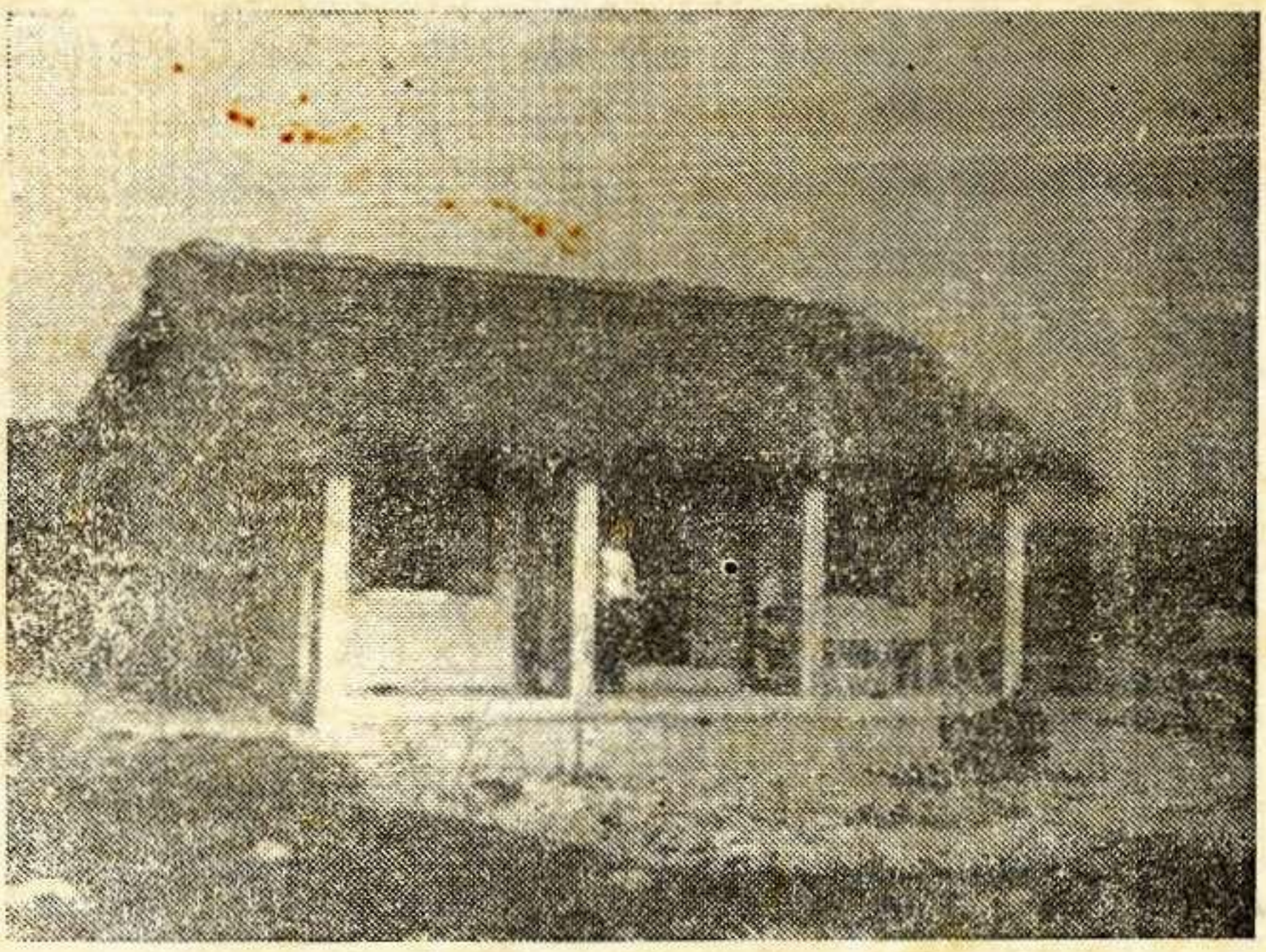

Tư-thất Hội-thánh Tin-lành Gio-linh, Quảng-ngãi

Phàm nơi nào bàn chơn các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se (Giô-suê 1 : 3). Tạ ơn Chúa Hội-thánh Gio-Linh được chính-thức thành-lập vào tháng 7 năm 1961. Ban đầu Chúa có đại-dụng Ông Bà Giáo-Sĩ G. W. Hunt đến thăm viếng, phát sách và làm chứng, được Chúa thúc dục nên Ông mời Ban Lưu-hành Truyền-đạo Trung-hạt, Mục-Sư Phan-sỹ-Kiểm trưởng ban, hiệp tác cùng quí vị Mục-sư Truyền-đạo Giáo-Sĩ trong tỉnh Quảng-Trị đến giảng dạy và làm chứng. Kết quả có một số người ăn-năn tội tin Chúa. Sau khi thâu lượm những bó lúa đem vào kho Ngài, số người tin Chúa càng ngày càng đông tính đến hôm nay gần 100 người cả lớn lẫn nhỏ, thường - xuyên nhóm lại thờ phượng Chúa cách vui-vẻ. Vì lẽ cần phải có một người để chăn dắt bầy chiên thơ ngây nầy, Ban trị-sự Địa-hạt sắp đặt chúng tôi đến hầu việc Chúa tại đây.

Lúc đầu chúng tôi phải ở tạm trong một gia-đình tín-đồ, kế đó họ dâng tranh tre và nhờ sự giúp-đỡ của Ông Bà Giáo-Sĩ G.W. Hunt nên chẳng bao lâu họ đã xây dựng được một tư-thất tạm vừa để chúng tôi ở vừa để nhóm-họp thờ-phượng Chúa. Ông Bà Giáo-sĩ đến ngày về nghỉ hạn tại quê nhà, không có Giáo-sĩ thay thế nên Ông Bà H.L. Josephsen kiêm lo cả Kinh lẫn Thượng. Nhận thấy không thể cứ ở trong túp lều tranh, vách đất với một địa-điểm quá kín-đáo nên con cái Chúa đứng dậy lo xin đất, kẻ dâng công người dâng của và nhờ sự giúp-đỡ hữu-hiệu của Ông Bà Giáo-sĩ nên tư-thất dời ra chỗ đất rất quang-đãng cao-ráo, đẹp-đẽ gần biên lộ số 1, làm xong Chúa-nhật ngày 9-9-1962 là ngày nhóm đầu tiên và cũng là ngày dâng tư-thất mới cho Chúa. Vừa đúng một tuần lễ tức là đến Chúa-nhật 16-9-62 tư-thất nầy sụp đổ xuống vì bị trận bảo dữ-dội. Lúc bấy giờ gia-đình chúng tôi phải chạy đi và tạm trú trong một lô-cốt gần bên, hơn một tuần lễ tín-đồ vừa lo che trại cho gia-đình mình ở cũng lo sửa lại tư-thất cho chúng tôi ở và nhóm tạm.

Tình trạng nầy kéo dài cho đến tháng hai năm 1963 nhờ sự cổ-động của Ông Bà Giáo-sĩ Hunt, sự giúp-đỡ Đoàn Truyền-giáo Ông Bà Giáo-Sĩ Josephsen, quí tôi tớ và

con-cái Chúa, nên Ban trị-sự hiệp với con cái Chúa một lần nữa đứng dậy xây dựng một tư thất mới bề dài 7m0 rộng 5m5, xây bằng táp-lô, cửa ván và săng gỗ khá tốt và đầy đủ tương đối đẹp-đẽ. Tổn phí hơn 20.000đ. quí phương danh quyên giúp được hơn 10.000đ. còn bao nhiêu con cái Chúa phải đài thọ. Được như thế nầy (*xem hình đăng theo*) cũng đã quá sức anh em ở đây rồi vì Gio-linh là một vùng bị chiến-tranh tàn-phá nặng-nề hầu hết mọi người đều phá sản, lại bị trận bảo khủng-khiếp vừa qua và ba năm mất mùa liên-tiếp, hiện nay họ lo mỗi ngày có ba bữa thật cũng quá ư chật vật, nếu đến gặp bữa ăn chính của họ chắc ai cũng phải cảm động cảnh quá nghèo của họ. Nhưng tại ơn Đức Chúa Trời việc Ngài đã khởi làm tại Gio-linh chắc Ngài sẽ làm trọn để mở cửa Tin-lành cứu nhiều tội nhơn, hầu đưa ngày Cứu-Chúa chúng ta mau trở lại.

Chúng tôi viết mấy lời tâm huyết nầy xin qúi Cụ Ông Bà, qúi tôi tớ Chúa xa gần nâng-đỡ chúng tôi bằng lời cầu-nguyện và cũng có thể được xin giúp chúng tôi phần tài chánh để lo xây cất đền thờ càng sớm để qui vinh danh Chúa. Hội-thánh chúng tôi tuy mới được thành-lập sau các Hội-thánh trong tỉnh Quảng-trị nhưng Chúa đặt để một chỗ khá quan-trọng bên đường quốc lộ cách Bến hải chừng 9 cây số ngàn về phía nam hằng ngày có rất nhiều thượng khách và các phái đoàn Chính phủ trong và ngoài nước qua lại thăm Bến hải đều biết về Hội-thánh chúng ta tại nơi đây.

Sau đây chúng tôi xin phép đăng tải qúi phương danh vì lòng kính mến Chúa yêu thương người mà dâng giúp cho việc xây cất tư thất tại Hội thánh Gio-Linh. Cầu xin ba Ngôi Đức Chúa Trời ban các ân tứ tốt nhất cho qui vị cách dồi dào.

Hội-thánh Đà-Nẵng : Cụ Hường-Thành 100đ. Bà Bếp Sanh 500đ. Cô Thiên-Hương 100đ. Bà Thân 200đ. Cụ Dư-phước-Thuận 100đ. Anh chị Phạm-Nguyên 100đ. Bà cụ Tư-Thống 50đ. Bà Simon 100đ. Hội-thánh Tam-Kỳ : Thầy cô Huỳnh-Châu 200đ. Đoàn Truyền-Giáo 7.200đ. Ông Bà Giáo-sĩ Josephsen 2460đ. Ông Bà Quang-Đồng-Hà 100đ. Ông Quang-Đồng-Hà 50đ. Thành thật cảm tạ qúi vị.

Truyền-đạo-Sinh :
PHAN-THANH-GIẢNG

Tái-bút

Thư từ tiền bạc liên lạc với Hội-Thánh Gio-linh xin đề theo địa chỉ dưới đây :

Truyền-đạo : Phan-Thanh-Giảng
Hội-Thánh Tin-Lành Quảng-Trị (Hộp thơ 21)

✣ Cầu-nguyện cho nước Chúa được đến, không phải là chỉ sửa-soạn để tiếp rước Ngài mà thôi, nhưng còn cần phải quyết-định không làm một điều gì ngăn trở việc ấy.

○ Đối với việc của người, cần phải hiểu biết trước mới có thể ưu-thích, còn đối với việc thiên-thượng thì trái lại cần phải yêu-mến trước mới có thể hiểu biết được.

Blaise Pascal

○ Hỡi Chúa, xin Ngài giảm gánh nặng cho con hoặc xin Ngài cho con đủ sức để gánh nó nổi.

Thomas Fuller

○ Đức Chúa Trời không thể ban cho ta sự bình-an và hạnh-phúc ngoài chính mình Ngài vì mọi điều ấy không tự nó có nhưng chỉ có trong Đức Chúa Trời.

C. S. Lewis

CẢM - TẠ CHÚA

I

Trong Thi-thiên 28 : 6, 7 có chép : « Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay ! Vì Ngài đã nghe tiếng cầu-khẩn của tôi. Đức Giê-hô-va là sức-mạnh và là cái khiên của tôi. Lòng tôi đã nhờ-cậy Ngài, và tôi được cứu-tiếp. Vì vậy, lòng tôi rất mừng-rỡ. Tôi sẽ lấy bài ca mà ngợi-Khen Ngài. »

Tôi xin đồng-thanh với tác-giả Thi-thiên là vua Đa-vít mà đọc hai câu Kinh-thánh trên đây để ngợi-khen ơn thương-xót của Chúa đã đoái đến tôi trong lúc gặp cơn đau-đớn hiểm-nguy.

Tôi bị lên cơn sốt suốt bốn ngày. Vào lúc 4 giờ sáng ngày 2-10-63, thình-lình nổi lên cơn đau bụng dữ-dội, đau quặn-thắt trong ruột và cứ nôn mửa, trong người mệt lả. Tôi được vào Chẩn-y-viện Nha-trang. Rất may mắn tôi được gặp bác-sĩ. Ông khám bịnh và nói phải đi mổ, Chúng tôi rất lo-lắng khi nghe nói tiếng « mổ », song chúng tôi hết lòng cầu-nguyện xin Chúa thêm sức và giải cứu qua cơn nguy-hiểm. Vào lúc 3 giờ chiều ngày 2-10-63, bác-sĩ Carl J. Yoder hiệp với các bác-sĩ tại Quân-y-viện Mỹ Nha-trang mổ lấy chỗ ruột dư bị sưng. Cảm-tạ ơn Chúa, sau cơn mê, lúc tỉnh lại, thấy Chúa có bổ sức cách lạ thường. Qua ngày sau, bác sĩ đến đem tôi về nằm dưỡng bịnh tại Chẩn-y-viện. Bởi ơn thương-xót cả-thể của Chúa, bởi sự săn-sóc tận-tâm chu-đáo, cùng lòng thương yêu của bác-sĩ, nên vết thương mau lành, đúng một tuần lễ bác-sĩ cho tôi về nhà.

Tôi viết lên những giòng chữ nầy, trước tạ ơn Đức Chúa Trời đã bao phủ tôi qua cơn đau-đớn nguy-hiểm, sau xin thành kính cám ơn các quí ông bà tôi-tớ con-cái Chúa đã đến bệnh-viên thăm-viếng, yên-ủi, cầu-nguyện, giúp-đỡ tiền-bạc và quà tặng. Đối với lòng yêu-thương của các quí cụ quí ông bà khiến lòng tôi được nhiều an-ủi. Đó cũng là một phương thuốc hay giúp tôi được mau lành bịnh.

Xin thành thật đa tạ.

Bà Truyền-đạo Lê-khắc-Tuyền

II

Tôi hân-hoan dâng lời thành-kính cảm-tạ Ba Ngôi Đức Chúa Trời đã gìn-giữ mạng sống tôi trong lúc gặp tai-nạn xe hơi khủng-khiếp lúc hơn 1 giờ chiều ngày 9-12-1963 tại Hội-Diêm trên đường Phan-rang Nha-trang khi đi nhóm Ban Trị-sự Địa-hạt Nam Trung-phần. Chiếc xe tạp-vế chở tôi vị chạy tốc-lực quá nhanh, lại bị sút tay lái nên đâm sầm vào chiếc xe ca-mi-ôn chở súc-vật nặng. Xe ca-mi-ôn chạy vào tránh sát lề đường bên phải nên bị đổ xuống ruộng. Xe tạp-xế bị hư-hại nặng, bánh trước gãy, văng ra, đầu máy dập nhiều, kiến chắn gió bị bể tan-tành. Tôi ngồi sát tài-xế, bị mảnh kiến bắn vào nên bị thương-tích máu chảy khá nhiều. Sau khi được chở về bịnh-viện Phan-rang tiêm thuốc và băn-bó, tôi được Giáo-sĩ C.G. Ingram và vợ tôi đem về nhà điều-trị. Sau 10 ngày điều-trị tôi được bình-phục như cũ, kịp lo lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh. Ha-lê-lu-gia, ngợi-khen Chúa.

Tôi chân-thành cảm-tạ các quí Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và con-cái Chúa xa gần viết thơ hỏi thăm hoặc đến thăm viếng cầu-nguyện, giúp tiền-bạc, thuốc-men và quà tặng.

Cầu xin Đức Chúa Trời là Đấng giàu có ban phước dư-dật trên nghĩa-cử và thịnh-tình của quí vị đối với chúng tôi.

Mục-sư Huỳnh-Tiên

Đường Về

LINH-TRÌNH ngõ hẹp, lánh trần-gian,
Tung lướt không-gian quyết tách ngàn ;
Thế-sự thăng-trầm quên dĩ-vãng,
Mùa Xuân nô-nức hội vinh-quang,

Thế-nhân ai khỏi lần ly-biệt,
Và lúc chia tay chẳng ngập-ngừng... !
Đúng hạn tuổi đời vừa độ chín,
Đường về cố-quán lệ rưng-rưng !

Hương thiêng bát-ngát vầng mây trắng,
Diệu-vợi trời xa, gió bập-bùng !
Nhạc Thánh trầm-mơ vang vũ-trụ,
Trăng sao bừng sáng chốn thiên-cung.

Thoát từng khí-quyển xuyên trời thẳm,
Vượt mức siêu-thanh phá bức tường..
Trọng-lượng hết rồi phiêu thể-xác,
Muôn trùng tinh-tú đón bên đường.

Bay lên ! nhỏ hẹp đời hư-ảo !
Lòng muốn hôn trời mây thắm xanh,
Miệng hát lời ca mừng Chúa Thánh,
Tai nghe sổ sống xướng-đề danh.

Huy-hoàng Thành Thánh cất lên cao,
Mừng khách tận-trung mới bước vào ;
Tiệc Thánh linh-đình muôn Sứ Thánh,
Ngắm dung-quang Chúa đẹp dường bao !

TẬN-TRUNG

* * *

Triều Đi

Bước chơn mòn lối cũ
Xuân về thêm thời-gian
linh-hồn không muốn ngủ
giữa hoang-phế địa-đàng

Nắng Xuân màu nguyên-thủy
nâng nhẹ gót tương-lai
cửa linh-hồn mở rộng
khát vọng lửa Thiên-đài

Triều đi càng vững nhịp
trọn sinh-lực Bình-minh
đời vỡ tan muôn kiếp
Đạo hát khúc trường-sinh

Một lối đi bất-diệt
say đắm triệu linh-hồn
một niềm tin tha-thiết
trong Cứu-Chúa độc tôn

Giòng thơ còn độc thoại
khúc nhạc còn đơn-ca
Tin-lành còn kêu-gọi
hãy trở về cùng Cha.

TÙNG-SƠN

ĐÍNH CHÍNH

Trong bài thơ **« Mùa Nô-ên lại nhắc về Chúa xưa »** (số lễ Giáng-sinh)
Trang 8, cột 2 giòng 2 xin đọc **« khi hòa-quang tỏa CHÓI quanh mình »**
Trang 9, cột 1, tiếp theo giòng 14, xin thêm câu **« GIỮA GIỜ MÔN-ĐỆ NGỦ MÊ »**
Trang 9, cột 1, giòng 33 xin đọc : **« Ôi đau khổ THẬP hình Chúa chịu »**
Trong bài thơ **« ghé Sông-cầu cảm tác »** (số tục bản 136, tháng 11-63 trang 28,) câu thứ 5 xin đọc là : **« TÍN hữu mến yêu còn ở đó. »**

TIẾNG ĐÀN
của HIỀN

chuyện ngắn của
NGUYỄN-THANH

Ở thành-phố nầy, không ai lạ gì ông Minh, chủ tiệm kim-hoàn «Minh-Quang» nhất là với tánh vô-tín rất nổi tiếng của ông ta.

Đã từ lâu, ông ta từng tuyên-bố rằng: «Không ai thuyết-phục cho tôi tinđược một thần thánh nào cả.»

Tuy không có đạo, nhưng không-khi gia-đình ông Minh thường vui-vẻ, êm-ấm, nhờ có người con gái tên Hiền, thông-minh và có tài đàn rất hay. Nhờ tiếng đàn thần-diệu, Hiền đã nhiều lần làm cho ông Minh bớt được nỗi phiền muộn.

Một ngày kia, đi học về, không như thường-lệ, Hiền đến bên cha, ngập-ngừng nói nhỏ:

— Cha ơi, con có cái nầy lạ lắm...

Ông Minh lộ vẻ ngạc-nhiên, cúi xuống hỏi con:

— Gì đó con? Đâu, con đưa ba coi với nào.

Hiền vội mở cặp ra, lấy một cuốn sách nhỏ đưa cho cha. Ông Minh coi qua tựa sách, cau mày tỏ vẻ bực-tức, ông lầm-bầm:

— Hừ! Tưởng gì... hóa ra... Chân-giả-luận! Hừ... Chân-giả-luận là cái quái gì mới được chứ!

Ông trừng mắt ngó Hiền rồi gằn giọng hỏi:

— Ở đâu con có sách nầy đây?

Biết cha đang giận, Hiền khép-nép trả lời nhỏ-nhẹ:

— Con đi học về ngang qua phòng sách Tin-lành...

— Hả? Cái gì, Tin-lành à?

— Có một bà ra đưa cho con xem cuốn sách đó, con thấy hay nên mua về xem cũng trao cho ba xem nữa.

Dường như tức-giận chất-chứa từ lâu mới có dịp bùng lên, ông Minh đập bàn la lớn:

— Không! Tao không xem, tao cấm mầy mua các thứ sách nầy. Hừ!

Hiền im-lặng, đi đến cây đàn dương-cầm thân-yêu, cây đàn mà cha Hiền đã mua làm quà cho Hiền lúc Hiền đậu Tú-tài.

Hiền ngồi vào ghế, mở nắp ra và dạo một đoạn nhạc của Beethoven mà Hiền đã thuộc. Tiếng đàn êm-dịu, lôi-kéo Hiền trở lại quá-khứ.

Hiền còn nhớ rõ gương mặt dịu-hiền của người bán sách, và lời nói êm nhẹ mời Hiền đến nhà thờ Tin-lành nghe giảng làm Hiền thấy cảm-xúc mãnh-liệt. Hiền tự hỏi trong lòng lúc tay vẫn còn lướt trên phím đàn:

— Tại sao ba lại cấm không cho mình mua sách nữa. Sách đó có hại gì đâu?.

Hiền đàn hết khúc nhạc rồi, mà

trong lòng vẫn còn vang lên những câu hỏi như vậy. Hiền cầm cuốn sách mà ông Minh đã liệng xuống gạch khi nãy lên tay rồi bước vào phòng, chăm-chỉ coi hết quyển đó trong một buổi chiều.

Hiền khám-phá ra nhiều điều lạ-lùng, mà từ lâu, do nếp sống vô-tin của cha, Hiền không biết được.

Nửa tháng sau, một hôm đi học về, Hiền hớn-hở vào phòng ngay, lấy quyển « Tin-lành Giăng » ra xem một mạch rồi vui-mừng quá, Hiền reo lên « Cám ơn Chúa. »

Ông Minh ngạc-nhiên, vội vào phòng con và hỏi :

— Gì đó, Hiền ?

Hiền còn cầm cuốn sách trên tay, tươi-cười nói :

— Ba ơi ! Ba coi cuốn sách nầy rồi ba sẽ vui-vẻ như con. Nè Ba, coi đi Ba. Ba cho con theo đạo Tin-lành, Ba cho con tin Chúa, nghe Ba !

Hiền đưa cuốn sách con ấy cho ông Minh. Ông tưởng là sách nào khác, bèn cầm lên coi, nhưng khi thấy hai chữ « Tin-lành », ông giận run lên, ông xé tan quyển sách, rồi hầm-hầm ngó ngay Hiền, ông la :

— Mầy cãi lời tao phải không, Hiền ?

Ông kêu bà mẹ Hiền lên rồi thuật lại hết đầu đuôi câu chuyện cho bà nghe. Mẹ Hiền cũng theo ông mà rầy-mắng Hiền cho đến nỗi tâm-hồn Hiền dường như tan-nát ra trước sự thử-thách nầy.

Một lúc sau, ông Minh chỉ mặt Hiền nói gằn :

— Tao cấm mầy, không cho mầy nói đến Tin-lành, không được đem sách đó về và nhất là không được theo đạo Tin-lành, nghe không ? Nếu mầy cứ làm như vậy thì mầy không được ở trong nhà tao nữa.

Hiền rất đau-đớn, nhưng vẫn nín-lặng, vào phòng riêng nức-nở cầu-nguyện với Chúa. Hiền đã tin-nhận Chúa với tấm lòng tan-vỡ của mình. Tối đó, Hiền ngủ rất ít, và Hiền đã khẩn-thiết với Chúa để Ngài cứu cha mẹ Hiền. Trong lúc chập-chờn, Hiền nghe tiếng bước chân của cha qua lại trong phòng luôn. Dường như ông Minh đang suy-nghĩ, và lương-tâm ông không bình-an.

Sáng hôm sau, nhằm ngày Chúa-nhật, Hiền ngồi trước cây đàn, lặng-lẽ nhạy lại một bản thánh-ca mà Hiền đã nghe được ở nhà thờ Tin-lành.

Hiền đàn êm-dịu, và rồi như không kềm-giữ được nữa, Hiền khóc nức-nở. Hòa với tiếng đàn nhẹ-nhàng là giọng hát rung-rung của người con gái đáng thương :

« Hỡi Jêsus, tôi đã vác thập-tự,
Tôi đã bỏ mọi sự theo Ngài.
Đói-rách, nghèo-nàn, mọi người khinh bỏ.
Tôi xin hoàn-toàn theo Chúa Jêsus. »

Hiền hát vừa dứt, bỗng nghe tiếng ông Minh rên-rỉ phía sau lưng :

— Con ơi, con hãy cầu-nguyện cho ba với.

Ông gục đầu trên vai Hiền, thổn-thức :

— Từ nay, Đấng Christ của con là Đấng Christ của ba. Nay ba quyết lòng tin Chúa.

Hiền gật đầu, và thầm cảm-tạ ơn của Chúa đã làm việc trong lòng cha mình, kỳ-diệu đến nỗi ông bằng lòng công-nhận Ngài.

Bà mẹ Hiền cũng khóc-lóc, ăn-năn tin Chúa ngay lúc đó, và cả ba cùng sung-sướng lắng nghe tiếng đàn của Hiền lập lại bản Thánh-ca khi nãy.

Tiếng đàn êm-dịu, vang lên trong gian phòng sáng rực ánh-sáng ban mai.

Ngoài kia, chim hát ca-ngợi Đấng Chủ-tể muôn loài, và vang vang tiếng chuông nhà thờ giục-giã.

Tùy Bút

CHÚA LÀ XUÂN

* *Tặng các bạn trong V. C. X.*

MÀU xuân mới đã đến với thế-nhân, đi sâu vào hang cây kẽ lá. Người người đem tất cả nguồn sống tươi đẹp đón tiếp nàng xuân dâng muôn ngàn lời hoan-hô chúc-tụng. Trăm hoa khoác lên mình muôn màu áo rực-rỡ trêu chọc nàng xuân. Gió lay hoa dậy, hoa e-lệ cúi đầu. Hoa xuân sặc-sỡ lả lướt bay theo chiều gió, gió cùng hoa hòa-tấu bản nhạc xuân chứa-chan ý sống. Mây xuân thay màu đẹp, vút lên cao vạch từng xanh tìm nguồn xuân mới, nắm tay nhau chạy vòng bầu trời hoan-ca điệp-khúc xuân tuổi trẻ. Cảnh xuân tràn đầy ý sống khơi nguồn cảm-hứng cho thế-nhân. Người người hưởng xuân với tất cả cái hiện-hữu trong tâm hồn. Và hơn thế nữa, người ta thả hồn lạc vào cảm-hứng, phóng-đại những cái tươi đẹp theo điệu nhạc lòng đang trỗi khúc xuân-ca. Đối với thế nhân, chung trà giao-cảm đêm giao-thừa là cả lời chúc ý-nhị được thỏa-mản lúc đầu năm. Rồi, mỗi tiếng thông reo, mỗi tiếng chim hót đều ghi đậm vào lòng vì họ mơ rằng đó là tiếng hát bất-diệt và điệu đàn muôn thuở của nàng xuân. Người ta lạc vào lạc-cung cảm-hứng, phóng bút đề thơ, gởi mùi xuân trên tờ giấy nguyên-trinh nuôi hi-vọng rằng nàng xuân bất-diệt sẽ giúp họ qua từng trường-hợp của cuộc sống. Người ta trịnh trọng đặt đóa hoa xuân trong nhà, ước-mơ sẽ gặp tốt-đẹp suốt năm, hay hơn thế nữa, cả cuộc đời phủ mãi màu hoa mai sang-trọng. Họ tin tưởng trọn-vẹn ở nàng xuân, cho nàng là chúa của muôn loài, mang hạnh-phúc đến ban cho từng người một.

Người ta đua nhau đón tiếp xuân sang trong bầu không-khí hân-hoan. Cũng như muôn người, tôi choàng dậy giữa một mùa xuân bất-diệt hưởng lấy những hạnh-phúc vĩnh-cửu trong ý xuân cao-thượng của Đấng Christ. Lòng hân-hoan trở mình tạo thành một điệu đàn khen-ngợi. Trong tôi, một ý sống của mùa xuân mãi nở môi cười, một nụ cười bất-diệt, trong những cảm-giác êm-đềm và lòng tin trọn vẹn. Trong bức tranh thế-sự, chúa xuân mang về cho thế-nhân đủ màu hoa sáng-lạng khả-dĩ xoa dịu lòng ích-kỷ và kích-thích họ hưởng-thụ hương-vị của ý xuân, nàng xuân dẫn-dắt họ từ nơi u-buồn đến một cảnh sung-sướng say-mê, nhưng Chúa lại đưa ta từ nơi hư-mất đến một thiên-đàng đầy-đủ mọi vui đẹp trọn-vẹn của mùa xuân vĩnh-cửu. Trong tôi một mùa xuân mới chồi dậy, lớn mạnh trong tình yêu Đấng Christ. Chỉ có Ngài mới thỏa-mãn được ước-vọng của tôi. Nàng xuân làm sống lại thời tươi đẹp trong một mùa xuân, nhưng Chúa lại đưa ta từ nơi hư-mất đến thiên-đàng và nơi đó sự sống không bao giờ có dấu chấm hết.

Tôi đi, những bước đi không chạm đất, niềm hân-hoan nhảy múa trong tâm-hồn tạo những âm-thanh vui-vẻ. Lòng luôn hát ngợi-khen Chúa đã sẵn-sàng hiến thân quí-báu tạo đường đi cho nhân-loại. Tôi tìm được một ý xuân trong ý xuân, một ý xuân bao-bọc tất cả tình yêu cao-thượng. Một tình yêu rộng-rãi mang về cho nhân-loại một tình yêu hiếm có, ấy là ân-điển của Đức Chúa Trời. Tế bào hân-

hoan liên-kết nhau nhảy múa, đạp đổ ích-kỷ, chạy khắp châu-thân mang một nguồn sống mới. Chúa đã tưới thắm cho mầm non vươn nở trong tôi.

Vui-sướng và đẹp-đẽ thay ! Chúa ơi ! con hát ngợi-khen Ngài vì mùa xuân bất-tận của Ngài đã bừng nở trong con !

Hoàng-công-Hạnh

* * *

Vườn cây xanh giải-trí

I — Thường ngày chắc các em vẫn giúp Má làm cơm. Hôm nay nhân dịp Xuân về, VCX sẽ có những « bữa ăn thân mật » mà thực đơn sẽ do các em chọn và làm lấy. Các món ăn nầy do K. T. cung cấp, tuy không hoàn toàn có hương vị của ngày Tết Việt nam, nhưng cũng khá... ngon và bổ. Nào, bây giờ mời các em chọn . . .

1) *Điểm-tâm* : I Cô rinh tô 3 : 2a .....
Xuất. 29 : 2 .....
Lu ca. 11 : 12 .....
Trái cây : Dân 6 : 3c .....

2) *Bữa trưa* :
II Vua 4 : 42 .....
I Vua 19 : 21 .....
Sáng. 25 : 27 .....
Giăng 21 : 11 .....
Ma thi ơ 23 : 23 .....
Dân. 11 : 5b .....
Lu ca. 16 : 6 .....
Tráng miệng II Sa-mu-ên 5 : 23

3) *Bữa tối* :
Xuất. 29 : 23a .....
Ma thi ơ 23 : 37 .....
II Vua. 4 : 38 .....
Ma thi ơ 13 : 31-32 .....
Ma thi ơ 8 : 30 .....
Giăng 2 : 16 .....
Giốp 6 : 6 .....
Tráng miệng : Xuất. 15 : 27 .....

Bây giờ xin các em trả lời câu đố của các em sau đây :

Lê-thiện Dũng và Trịnh-Chiến : (Cây Cam tòng và Hương Bách)

Đâu chép :

(1) 42 cậu bé bị gấu xé vì nhạo báng người của Đức Chúa Trời ?

(2) Một vua bị phung khi nổi giận toan đánh các Thầy tế lễ ?

Nguyễn-xuân Phước (Cây Olive 12)

Tên cây gì được chỉ danh trước nhất ? (Sách đầu của Kinh thánh)

Lê-thị Đặng (Cây Bình bát 1)

Trong Ê xê chi ên đoạn nào chép : « Cha ăn trái nho chua, con ghê răng » ?

Nguyễn-hữu-Bình (Cây thông 6)

Con chim gì « đẻ trứng mình dưới đất, vùi nóng trứng ấy nơi bụi cát. »

(*Sách Văn Thơ*)

Cho lỗ tai bạn nghe nhiều, nhưng đừng nghe tiếng nói của bạn ; bạn nên thu nhận ý-kiến của mỗi người, nhưng nên dè-dặt đối với ý-kiến của chính mình.

Shakespeare

Xuân muôn đời

Thân tặng Hoàng Công-Hạnh,
Trúc-Lệ, Diệu-Thủy

Vào Xuân không-gian bừng hương hoa
Mây thêu hình tiên bay la-đà
Dáng Xuân nguyên thể tòa vân-thạch
Gòn gọn muôn lòng nhịp Thánh-ca

Đêm lưu-ly đàn căng âm-thanh
Trời xanh-lơ nghiêng buông tơ lành
Tinh-tú tỏ mờ đường Thập-tự
Thiên-đàng bừng say mây lung-linh.

Bình-minh hoa cười chim ca vang
Dòng sông pha sương trôi mơ-màng
Hơi ấm sưởi lòng người thế-hệ
Mềm môi ngọt lịm chén xuân-hoan.

Mát rợi muôn lòng hoa lá xanh
Trần-gian khâu gấm nắng phơi mình
Tâm-tư nới rộng chờ tay Chúa.
Xóa vết hằn xưa ngón thủy-tinh.

Lòng vui vô-biên chơi-vơi
Đan thơ xuân ngọc Chúa muôn đời
Lãng quên thế-kỷ buồn cô-độc
Tôi ngủ trong lòng Chúa biển khơi,

T. V. N.

Hoan-Ca (a)

Em ghi những dòng thơ nhỏ
Trang giấy học trò trắng tinh
Hội mùa hoa đăng khai nở
Tưng bừng khúc nhạc Giáng-sinh

Quanh cây thông xanh phủ tuyết
Sao trời lấp lánh trên cao
Nầy Nguyệt, này Thu, này Khiết...
Nắm tay trỏi giọng ngọt-ngào.

Đêm nao Thiên-thần hợp xướng
Hòa-bình khắp mọi nhân-gian
CHRIST, nguồn hoan-lạc an-khương
Giáng-sinh, máng lừa trong quán

Đêm nay, đây, lòng con nhỏ
Khẩn cầu Chúa Thánh ngự lâm :
Đâu còn cuộc sống tối-tăm
Chúa sống trong con ngàn muôn thuở.

Mùa Giáng-sinh 1963

NGUYỄN - PHÚ - TÚC
(cây thông số 8)
Qui-nhơn

Đêm Yên-lặng (a)

Đêm yên lặng Jêsus ra đời trong máng cỏ
Bên Đông-phương rạng-rỡ ánh sao mai
Trong đêm đông lạnh-lẽo tuyết rơi đầy
Ôi cái đêm yên-lặng vắng-vẻ thay !

Đêm yên lặng Jêsus ra đời trong máng cỏ
Vì tội ta nên Chúa giáng trần-gian
Đề cứu ta thoát khỏi ách nguy-nan
Nhận ơn phước Chúa ta từ Thiên-quốc.

Chúa Jêsus ôi xin ngự trị lòng con.
Chính đêm nay đêm kỷ-niệm Chúa giáng-trần
Trong máng cỏ đê-hèn đêm lạnh-lẽo
Con nguyện dâng trọn đời con cho Chúa.

NGUYỄN-KHẮC THỊ-TÍN
(Cây Trúc số 3)
Kiến-Hòa

(a) Với tinh-thần khuyến-khích và để cho các em cùng vui, chúng tôi cho đăng các bài này mặc dù đã quá thời-gian tính.

Các em vừa đọc hai bài thơ trên của hai thi sĩ trong Vườn. Bây giờ xin các em cùng hát bài ca Nô ên sau đây, do em Nguyễn thị Hoàng sáng tác, theo điệu bài « Quyết sống cho Christ » trong Thánh Ca 381, để « Mến tặng các Bạn Vườn Cây Xanh »

THÁNH CHÚA HẠ TRẦN

1. *Thánh Chúa hạ trần, Thánh Chúa lâm-phàm*
Chuồng lừa máng cỏ nơi hèn khinh
Sứ Thánh chào mừng hát khúc an-bình
Bầu trời sáng rỡ sao huy-hoàng

2. *Hỡi Chúa Hài-đồng, Hỡi Chúa Siêu-việt ;*
Lòng nầy bé nhỏ dâng Ngài đây.
Có Chúa Jêsus đến ở tâm-hồn
Từ rày tỏa ánh sao Thiên-đàng.

NGUYỄN-THỊ-HOÀNG
(Dalat)

GIỚI THIỆU CÂY TRONG VƯỜN

2 Nguyễn-khắc thị-Tín
Cây Trúc số 3

3 Nguyễu-thị Hồng-Tuyến
Cây Hồng số 3

1 Nguyễn-đình-Tồn
Cây Cầm Lai số 1

ĐÂY CHỊ BÁ-HƯƠNG
VUI VẺ GIỚI
THIỆU CÁC EM

4 Nguyễn-phú-Túc
Cây Thông số 8

Các em khác cứ gởi ảnh về, chị sẽ lần lượt giới thiệu như các em trên đây.

Chị Bá-Hương

LƯỢM-LẶT :

BÌNH DẦU

Người ta thuật rằng có một người kia, râu tóc bạc phơ, đi đâu cũng mang theo một cái bình dầu nhỏ. Gặp một cái cửa mà bản lề hơi kêu thì ông ta chế vào đó một vài giọt dầu. Nếu người không mở được một cánh cửa sắt thì ông chế dầu vào ổ khóa. Cứ như thế, ông tiến-hành trên đường đời, đến đâu cũng gieo rắc sự êm-ái và làm cho dễ-dàng đời sống của những kẻ đi sau.

Người ta cho rằng ông lạ kỳ, quái-gở. Nhưng ông không đếm xỉa gì đến lời của họ nói, ông cứ châm dầu đầy bình và chế dầu bất cứ nơi nào ông thấy cần.

Trong thế-gian nầy, biết bao nhiêu cuộc đời rên-siết... và cảm thấy khó-nhọc trên bước đường phải đi, càng ngày càng hơn. Mọi sự dường như bị đảo ngược tất cả. Họ cần có vài giọt vui-mừng, hiền-từ, êm-dịu. Vậy, bạn thường có cái bình dầu của bạn không ?

Từ buổi sáng, bạn nên chuẩn-bị để chế một ít dầu vào đời sống của người bên cạnh. Một cử-chỉ yêu-thương có thể làm cho họ được dễ chịu cả ngày. Giọt dầu của bạn có thể khích-lệ một tâm-hồn chán-nản.

Trích La Bonne Revue

CUỘC TRUYỀN-GIÁO QUỐC-NGOẠI CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Kính gởi Ông Hội-Trưởng Tổng-liên-Hội, quí vị Mục-sư, Truyền-đạo và toàn-thể Hội-thánh Tin-lành Việt-nam

Kính thưa quí vị,

Cả thế-giới đương tưng-bừng Kỷ-niệm Lễ Giáng-Sanh năm thứ 1963 thì chúng tôi cũng âm-thầm kỷ-niệm việc Truyền-giáo Ngoại-Quốc của Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam vừa được *một tuổi*.

Em bé Truyền-giáo ra đời trong một tình-trạng bên ngoài đầy sóng-gió, bên trong thì mẹ túng-thiếu lại đang đa-mang nhiều công-tác, thiếu chút nữa đã nghẹt thở lúc chào đời. Nhưng tạ ơn Chúa, việc Ngài đã muốn thì phải thành, Cửa Ngài đã mở thì không ai có thể đóng được, nên nó đã oa oa ba tiếng chào đời, dầu mẹ nó nghèo, bận rộn nhiều công-việc, không đủ phương-tiện để săn-sóc nó, thì Chúa đã cho nó sống và đến nay đã được Đầy Năm.

Chúng ta phải lớn tiếng tạ ơn Chúa về ơn lớn của Ngài trong một năm vừa qua.

Về phần thuộc-linh.— Chúa đã cho Người Truyền-giáo đã có thể thắng hơn tất cả mọi nghịch-cảnh, sống bởi đức-tin ở nơi đất khách quê người. Các tín-đồ cũng đã được ơn Chúa cách lạ-lùng : Có người đã từng-trải ơn cứu-rỗi của Chúa, hiểu-biết, yêu-mến Chúa, sốt-sắng hầu việc Chúa, có người yếu-đuối từ lâu trở lại, có người mới ăn-năn tin Chúa, sốt-sắng nhóm họp. Chúa cũng tỏ ra quyền-phép chữa bệnh tật và che-chở gìn-giữ các con-cái Chúa trong các cơn tai-nạn.

Về phần vật-chất.— Chúa đã cho chúng tôi thuê được nhà ở. Chúa cũng cho có tiền vừa đủ để trả tiền nhà hằng tháng, có tiền mua-sắm các đồ-đạc cần-thiết trong nhà cũng như phương-tiện di-chuyển. (Hội-Thánh nhà chỉ lo *một phần tiền phụ-cấp hằng tháng* cho chúng tôi mà thôi, còn tất cả các thứ tiền như thuê nhà lộ-phí, tiền học tiếng và các chi-phí khác chúng tôi phải tự lo lấy). Nhưng Chúa đã dùng quạ đen quạ trắng đem bánh và thịt đến cho chúng tôi, những bà góa đem bột và dầu đến cho chúng tôi, Chúa đã tiếp trợ chúng tôi cách phi-thường bằng nhiều phương-cách nên chúng tôi không bị thiếu-thốn trong thời gạo châu củi quế nầy. Chúng tôi phải lớn tiếng mà tạ ơn Chúa, Đức Giê hô-va Giê-rê của chúng ta. Vì chúng tôi không có gì cả, nhưng cũng không thiếu gì hết.

Công-việc Chúa được tiến-triển.— Theo mắt người ta thấy và ý người ta tưởng thì không thể nào có cơ phát-triển nổi. Nhưng Đức Chúa Trời đã làm quá mọi điều chúng ta cầu-xin và suy-tưởng. Năm ngoái, khi chúng tôi đến nơi, chỉ còn một gia-đình sót lại thì nay con số lên đến 25 người lớn và 47 trẻ em thuộc về Chúa chưa kể các lớp hơn 250 em con người ngoại đến học Lời Chúa mỗi thứ bảy và Chúa-Nhựt. Sự nhóm lại được đông-vui, các buổi nhóm cầu-nguyện được gia-tăng. Các thì-giờ đi thăm viếng và chứng-đạo cũng được hưởng ứng, Tin-Lành Chúa được truyền ra nhiều nơi, có nhiều Kiều bào được cơ-hội nghe về Chúa.

Thực-hiện cuộc Nam-tiến.— Số Kiều-bào ở miền Nam Ai-lao so với Thủ-đô Vientiane, thì ở đây không có bao nhiêu. Từ ngày mới tới nơi thì chúng tôi đã ước-ao Chúa cho có cơ-hội thuận-tiện để đi thăm viếng. Và cám ơn Chúa vừa đúng 11 tháng thì Chúa cho chúng tôi thực-

hiện được cuộc Nam-tiến cách lạ-lùng.

Hai tỉnh miền Nam Ai-lao là Savannakhet, ngang với Quảng-trị ở phía Đông và Paksẽ, ngang với Kontum về phía Đông có trên 12.000 Việt-kiều đương sinh-sống tại đó. Hai Hội Truyền-giáo Overseas Misson Fellowship tức là China Inland Misson cũ và Hội Frère Thụy-sĩ đảm-nhận trách-nhiệm giảng Tin-lành cho người Lào và Trung-hoa ở vùng nầy. Hội Truyền-giáo Anh em Thụy-sĩ đã khởi-sự tại Nam Lào hơn 60 năm. Sau khi họ đến Nam Lào ít lâu mới đăng báo kêu-gọi người Truyền-giáo cho Đông Pháp thì mới có Giáo-sĩ Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp đến Việt-nam và Bắc Ai-lao.

Họ thấy một số đông Việt-kiều mà họ không giúp gì được, nên đã tỏ cho tôi biết có thể đến được để rao-giảng Tin-lành cho họ không. Tôi đã trình điều nầy với Ban Trị-sự Tổng-liên-hội từ năm ngoái, nhưng chẳng được biết ý-kiến gì cả. Nhưng gần đây họ viết thơ mời, tuy không có phương-tiện nhưng được thúc-giục, thấy một cửa Chúa đang mở, nên tôi cầu-nguyện xong thì trả lời quyết-định lấy đức-tin mà đi.

Chúa đã ban ơn cách phi-thường, dầu ma-quỉ tìm hết cách ngăn-trở, đến nỗi khi lên máy bay, cột giây lưng xong, máy rồ và sắp chuyển bánh, còn phải xuống sân đợi hơn hai tiếng rưỡi đồng hồ để sửa-chữa mấy con ốc sút ra, rồi mới lại được cất cánh. Dầu ngày giờ có trễ, nhưng Chúa có đưa dẫn tôi đến Savannakhet đúng kỳ, theo ý-muốn của Ngài, vào hồi 10 giờ sáng 8-11 tôi đã được các Giáo-sĩ của Hội O. M. F. ra tận phi-trường Savannakhet đón-tiếp các nồng-nhiệt.

Tôi được ăn nghỉ tại trụ-sở của Hội O.M.F. và sự cọng-tác của Hội Anh Em Thụy-sĩ trong cả chương-trình một tuần-lễ.

Trong ba ngày đầu chúng tôi đi tiếp-xúc với các Việt-kiều mà các vị Giáo-sĩ đã quen-biết, rồi đi tìm-kiếm các cựu tín-hữu, và lần-lượt vào mỗi nhà của Kiều-bào. Tìm được một vài tín-đồ 30 năm về trước, khuyên lơn, nâng-đỡ họ, cầu-nguyện cho họ trở lại, được các tín-hữu Huê-kiều hiệp-tác, chúng tôi phân-phát hơn 5000 cuốn sách nhỏ các loại và đơn, 800 bức thơ và giấy mời vào mỗi nhà, và trong mỗi đêm giảng có từ 200 đến 400 người đến dự-thính cách ngạc-nhiên, chăm chú, có người nghe như ăn nuốt Lời Chúa và tỏ ra thái-độ rất thỏa-mãn. Tuy là lần đầu-tiên có một cuộc bố-đạo như vậy, nhưng Việt-kiều cũng rất thông-cảm, trong 4 tối Chúa cho có 14 linh-hồn trở lại cùng Chúa và hai em nhỏ được cha mẹ đem đâng cho Chúa.

Đến Seno.— Trong thời-gian ngắn-ngủi ở tại Savannakhet Chúa có cho tôi có dịp tiện lạ-thường đi đến Seno cách đó độ 30 cây số. Seno là căn-cứ cuối-cùng của Quân-đội Pháp tại Đông-dương, nay đã giao lại cho Chính-phủ Lào, tại đây có nhiều Kiều-bào và một số ít đồng-bào Thượng như Ra-đê, Thái đã giải-ngũ ở lại làm ăn. Tổng số có trên 1000 người, ở trong một khu thương-mại và một khu gia-đình binh-sĩ. Phần đông chưa hề bao giờ được nghe Tin-Lành, và có người rất cảm-động nắm chặt lấy tay tôi rơi lụy mà nói rằng trong vòng 18 năm, nay mới gặp một người Việt-Nam từ nước nhà đến thăm, ông xin tôi trở lại giảng Tin-Lành cho Kiều-bào và gia-đình ông được nghe. Hiện ở đây có một tín-đồ trước ở Đà-nẵng, có vợ và có hai con, còn có lòng tin kính Chúa, dầu không có chỗ nhóm-họp và cũng không biết làm cách nào, cũng có một bà vợ bác-sĩ Pháp đã từng nghe Tin-Lành 12 năm tại Pháp, và thỉnh-thoảng có nhóm với các quân-nhân Pháp trong các buổi giảng bằng tiếng Pháp.

(CÒN TIẾP)

Sẵn-sàng Chứng-đạo

(*Phi-líp 3 : 15*)

LÀ môn-đồ trung-thành của Cứu-Chúa, chúng ta đáng phải thuộc lòng sứ-mạng chót của Chúa và cậy ơn Chúa thực-hành, nhứt là trong kỳ sau rốt nầy. Trước khi thăng-thiên Chúa Jêsus phán cùng các môn-đệ của Ngài rằng : **« Khi Thánh-Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận-lãnh quyền-năng, rồi làm chứng-nhân cho ta tại Giê-ru-sa-lem, cả Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến cùng trái đất** (Công. 1 : 8).

Trong ngày **Lễ Ngũ-tuần**, khi **Đức Thánh-Linh** giáng trên các môn-đồ, thì Phi-e-rơ và các môn-đồ được đầy-dẫy **Đức Thánh-Linh**, mạnh-dạn đứng lên **làm chứng** về **Jêsus** và được kết-quả rất mỹ-mãn. Tiếp theo, họ cứ làm chứng luôn, mặc dầu kẻ nghịch nhiều phen bắt bớ. Bởi họ bước theo Đức Thánh-Linh nên được Ngài đồng-công, dùng các phép lạ dấu kỳ cặp theo kêu gọi nhiều người trở lại đạo. Thậm-chí kẻ thù số một là Sau-lơ cũng qui-thuận Chúa. Tin-lành truyền ra đúng như chương-trình của Chúa : Từ Giê-ru-sa-lem, Sa-ma-ri và đến thành La-mã là trung-tâm của thế-giới đang thời đó.

Sẵn-sàng chứng đạo là tinh-thần của Hội-thánh đầu-tiên. Còn chúng ta ngày nay thể nào ? Tại sao phần nhiều trong anh chị em không sẵn-sàng để làm chứng về Chúa ? Muốn được vậy, chúng ta hãy theo sự dạy dỗ của Sứ-đồ Phi-e-rơ đây :

« *Hãy tôn Đấng Christ làm Thánh để làm Chúa trong lòng mình. Hãy thường thường sẵn-sàng để trả lời mọi kẻ hỏi lẽ về sự trông-cậy trong anh em, song phải hiền-hòa và kính-sợ* » (I Phi. 3 : 15).

TÔN ĐẤNG CHRIST LÀM CHÚA TRONG LÒNG

Chúng ta vốn là tội-nhơn, bị quỉ Sa-tan bắt-phục và tội-lỗi cai-trị chúng ta. Nhờ Đấng Christ đã đổ huyết ra chiến-thắng ma-quỉ, giải-thoát chúng ta cho được tự-do. Vậy chúng ta hãy tình-nguyện tôn Ngài làm Chúa trong lòng mình.

Đã tôn Christ làm Chúa trong lòng, thì Ngài sẽ biến đổi đời sống ta trở nên thánh-sạch theo thánh-ý Ngài. Đời sống như thế rất cần-yếu cho gia-đình, cho Hội-thánh và cho cả nước nhà xã-hội, mà nhứt là cho chính mình ta là **Chứng nhân của Ngài**. Chúa Jêsus đã và đương luôn cầu-nguyện cho chúng ta : « Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế-gian, nhưng xin Cha gìn-giữ họ khỏi điều ác (Gi. 17 : 15).

Chúng ta phải quyết-định chọn một trong hai điều : Tôn Christ làm Chúa trong lòng thì hãy đóng đinh bản ngã trên Thập-tự-giá với Chúa. Hoặc tôn bản-ngã làm chúa trong lòng, phục dưới quyền thống-trị của Sa-tan, thì như là đuổi Chúa ra khỏi lòng ta vậy. Dấu hiệu một người đã thật tôn Đấng Christ trong lòng thì luôn giữ tinh-thần đầu-phục Ngài cách trọn-vẹn. Lúc nào cũng nhờ Chúa gìn-giữ tư-tưởng, lời nói và việc làm được đẹp ý Ngài. Nếu lỡ vấp-phạm thì lập-tức ăn-năn, cầu xin Chúa tha-thứ. Chúng ta phải quí-trọng sự thánh-sạch hơn bất cứ sự gì khác. Mặc dầu ma-quỉ trả giá đắt bao

nhiều cũng không nên bán sự thánh-sạch của mình cho nó. Vì nhờ tâm-hồn thánh-khiết, đời sống thánh-sạch dọn đường cho ta mạnh dạn làm chứng về Chúa.

HÃY CHUẨN-BỊ CÁCH ĐẦY-ĐỦ

Muốn được luôn « sẵn-sàng để trả lời mọi kẻ hỏi lẽ về mọi sự trông-cậy anh em », trong chúng ta hãy chuẩn-bị bằng sự cầu-nguyện thường-xuyên. Hãy để ý học hiểu tâm-lý và tâm-trạng của mọi người. Biết người là điều-kiện tất-yếu để làm chứng về Chúa cho phải lẽ. Nếu không biết người, e khi muốn cứu người, ta vô-tình làm cho họ vấp-ngã và hư-mất chăng?

Phải lưu-ý dùng những câu Kinh-thánh thích-hiệp, giải-nghĩa rõ những câu ấy làm cho lời Chúa trực-tiếp với người nghe. Cầu-nguyện Chúa dùng lời Ngài cảm-động người ăn-năn tin Chúa. Cũng nên chú-ý dùng những thí-dụ mà Chúa đã nói trong Kinh-thánh ứng-dụng cho người nghe có quyền hơn là những thí-dụ của chúng ta tự đặt ra.

Cũng chuẩn-bị bằng cách theo học các lớp huấn-luyện về phương-pháp chứng đạo phổ-thông hoặc những khóa Thánh-kinh ngắn hạn để biết rõ **con đường cứu-rỗi** và **phương-pháp hướng-dẫn** từng cá-nhân theo con đường ấy để được cứu.

Hãy chuẩn-bị đủ các thứ sách đạo : sách cho, sách bán. Đừng hổ-thẹn mà bán sạch đạo, vì nhờ đó ta được biết rõ ai là người thật lòng mộ-đạo để có thể trở lại thăm-viếng các lần sau. Khi đi làm chứng nên đem đủ các thứ sách, nếu không bán được cũng có dịp giới-thiệu cho mọi người biết đại-ý các sách ấy. Hãy nói khéo để họ mua các sách đó, khi ta đi khỏi họ còn có dịp cứ xem. Biết đâu Chúa dùng các sách ấy khiến người đến cùng Ngài.

HÃY GIỮ THÁI-ĐỘ NHÃ-NHẶN LUÔN LUÔN

« Song phải hiền-hòa và kính-sợ » (Hoặc nhu-mì và lễ-độ — douceur et respect) Dùng cách nhu-mì mà sửa dạy những kẻ chống-nghịch, mong rằng Đức Chúa Trời ban cho họ sự ăn-năn để nhìn biết lẽ-thật, và họ tỉnh-ngộ mà gở mình khỏi lưới ma-quỉ, vì đã bị ma-quỉ bắt lấy đặng làm theo ý nó » (II Ti. 2 : 25-26).

Thái-độ ta nói to hơn lời nói. Khi người ta nghe Chúa Jêsus nói, « ai nấy đều chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra. » (Lu. 4 : 22), « Lời nói anh em phải có ân-hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối đáp mỗi người là thể nào. » (Cô. 4 : 6).

PHẢI CÓ LƯƠNG-TÂM TỐT

Chứng-nhân của Đấng Christ cũng phải sẵn-sàng ăn ở theo lương-tâm tốt. Trong mọi trường-hợp phải tự mình xử-trí đừng để người khác đoán-xét.

Lấy lương-tâm tốt đối xử với mọi người để không làm vấp-ngã một người nào và mong có ngày họ được cảm-động bởi cách cư-xử theo lương-tâm tốt của anh em mà quay về cùng Chúa. « Hãy giữ đức-tin và lương-tâm tốt. Có mấy kẻ, vì đã bỏ lương-tâm ấy, nên đức-tin họ bị đắm-chìm » (I Ti. 1 : 19). Thánh Phao-lô « xin anh em cầu-nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi biết chắc mình có lương-tâm tốt, muốn ăn ở đoan-chánh trong mọi sự » (Hê. 13 : 18).

(Xin xem tiếp trang 50)

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

Người Nữ Tài Đức

« Một người nữ tài-đức ai sẽ tìm được, giá-trị nàng trỗi hơn châu-ngọc. » (Châm-ngôn 31 : 10)

Ở đời ai cũng chuộng tài mến đức, đó là lẽ dĩ-nhiên. Tài-giỏi và đức tốt là giá-trị thật của con người, không phân-biệt nam-nhi hay nữ-giới. Một em nhỏ mới sanh lần lần lớn lên cho đến khi biết ăn biết nói, dầu ta chưa hiểu nó sẽ có những tài gì, nhưng các đức-tánh của nó được bày tỏ ngay khi còn bé, hoặc hiền hay dữ, tốt hay xấu. Nếu em ấy có nhiều đức-tánh tốt thì cha mẹ chắc sẽ vui-mừng ; ngược lại, nếu thấy con mình có nhiều tánh xấu thì cha mẹ chắc sẽ đau buồn sầu-khổ vô cùng.

Một người có tài mà thiếu đức thì tài ấy cũng vô-dụng, có đức mà kém tài vẫn không có gì đáng trách vì « tài bất thắng đức » nghĩa là người có tài thường thua người có đức. Đức quí hơn tài, đức tốt sẽ bù vào chỗ kém tài, nhưng nếu người có tài cao mà kiêu-ngạo, hoặc để khoe-khoang rằng ta đây là bực tài-năng xuất-chúng, muốn ai ai cũng phải phục mình, tài như thế tốt hơn là đừng có. Tài-năng ví như hột giống tốt nếu được gieo vào lòng người có đức thì sẽ sanh biết bao là quả ngọt hoa thơm, trái lại, nếu hột giống tài-năng ấy mà đem gieo vào chỗ tâm-địa tự-cao, tấm lòng ích-kỷ thì chẳng ích chi cho xã-hội nhơn quần. Đức tốt là mảnh giấy trắng đẹp, mà tài-năng là chữ viết trên trang giấy ấy. Trí cả, tài cao là điều đáng trọng, song nếu thiếu đức-tánh ôn-hòa, hiền-dịu, khiêm-nhường, yêu-thương thì tài-ấy cũng không lấp đầy hầm thiếu đức. Sách có câu : « tài bất khả ỷ » tức là người có tài thì đừng cậy tài mà kiêu-căng. Kinh-thánh cũng đã nhiều lần cảnh-cáo kẻ kiêu-ngạo rằng « Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu-ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm - nhường » (Gia - cơ 4 : 6). Người nữ tài-đức thật thì chẳng những là chỉ lo học-hỏi để mở rộng kiến-văn mà thôi đâu song cũng không quên trau-giồi đức-tốt. Cũng chẳng phải là người chỉ lo chưng-diện cho đúng thời-trang, áo quần lòe-loẹt, nhưng là người lo tìm kiếm sự trang-sức bề trong, giấu ở trong lòng tức là sự tinh-sạch chẳng hư-nát của tâm-thần dịu-dàng im-lặng . . . (I Phi-e-rơ 3 : 4), là người điềm-tĩnh, không nóng-nảy, không đổi khí-sắc khi có điều gì xảy ra trái với ý mình, không ganh-tị khi thấy bạn-bè hơn mình, không tự-kiêu khi thấy mình hơn kẻ khác, nhưng cứ cố-gắng cho không kém chị thua em. Cũng không phải là kẻ ích-kỷ hẹp-hòi, thấy người khác đẹp hơn mình, giỏi hơn mình, hoặc có tinh-thần cao-thượng hơn mình thì ghen-ghét, kiếm cách chê-bai mai-mỉa khiến cho người ta bị thương-tổn trong tâm-hồn. Trái lại người nữ tài-đức thật khi thấy

ai giỏi hơn mình thì vui mà học theo họ, thấy ai cao-thượng hơn mình thì biết tự thẹn và cố tập-tành cho có tinh-thần cao-thượng như người. Người có đức cũng là người có lòng quảng-đại bao-dung, kính người trên nhường kẻ dưới, chỉ giỏi mình bằng đức-hạnh nết-na, tìm-kiếm đều công-bình, tin-kính, nhịn-nhục, yêu-thương v.v... Tài và đức là bửu-vật vô-giá, ta nên giữ nó cho cẩn-thận vì nó quí hơn vàng ngọc, hơn cả mọi bửu-vật trên đời. Phước thay cho cha mẹ nào có con cái được cả tài lẫn đức! Hân-hạnh thay cho người chồng nào tìm được một người vợ tài-đức vẹn-toàn để cùng nhau trải bước đường đời, hương trầm ngào-ngạt tỏa khắp đó đây, khiến cho người người đều quí-trọng.

Chị em ta là tín-đồ Đấng Christ thì càng nên quí đức mến tài. Khả-năng của ta có là do Chúa ban cho còn đức-tánh tốt là do nơi bản-tánh của ta và nhờ Chúa mà xây dựng lấy. Châu-ngọc là quí mà giá-trị của một người nữ tài-đức lại còn trổi hơn bội-phần. Vậy chị em ta nên gắng giữ để nó luôn tồn-tại trong ta, vì là điều quí nhứt và cần-thiết nhứt, người trẻ nên học mà người già cũng đừng quên. Trong khi ta lo trau-giồi tri-thức, rèn luyện văn-tài đồng thời cũng lo cho phần tâm-linh để tài-đức luôn luôn phát-triển, như một cây xanh-tươi trong vườn của Đức Chúa Trời.

Ai có « tài » có « đức » thì nên dâng « tài » mình để hầu việc Chúa, bày-tỏ « đức » để làm vinh-hiển danh Ngài. Vì chúng ta có một hi-vọng tương-lai ở cõi đời đời vô-tận, chớ chẳng phải chỉ quanh-quẩn trong đời tạm nầy mà thôi đâu. Vì cớ đó ta nên dâng mọi khả năng của mình cho Chúa dùng, Chúa đang cần người tài đức để mở-mang nước Ngài.

HUYỀN-TRANG

BỨC THƯ TỪ BANGKOK GỞI VỀ

Bổn-báo vừa tiếp được bức thư dưới đây của ông Hội-trưởng Mục-sư Đoàn-văn-Miêng từ phi-trường Bangkok (Thái-lan) gởi về. Xin đăng-tải để quí tôi-tớ con-cái Chúa được tường. Ngoài ra bức thơ trên đây, chúng tôi còn nhận được bức thơ của ông Hội-trưởng từ Bombay gởi về, nhưng báo đã lên khuôn nên chưa đăng được. L.T.S.

Bangkok, ngày 7-1-64

Nhờ sự cầu thay hữu-hiệu của Giáo-sĩ, Mục-sư. Truyền-đạo và giáo-hữu trong Hội-thánh Tin-lành Việt-nam toàn-quốc, Chúa đã cho tôi khởi-hành đi thăm các Hội-thánh ngoại-quốc đúng như ngày đã định là 7-1-64.

Dầu phi-cơ cất cánh rất sớm là 7g45 sáng, song có nhiều Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và giáo-hữu ra tận phi-trường Tân-sơn-nhất để tiễn tôi lên đường. Ngoài quí vị ở Thủ-đô Saigon, còn có quí vị ở các tỉnh, cũng có các nhân-viên Tổng Liên-hội như quí ông Phó Hội-trưởng, Nghị-viên Nam Trung-hạt, Tư-hóa TLH. và Chủ-nhiệm Nam-hạt.

Lòng tôi rất cảm-động dâng lời tạ ơn Chúa, và tạ ơn quí ông bà anh chị em thân mến vừa kể trên. Lòng ưu-ái của quí vị đã an-ủi và khích-lệ tôi rất nhiều. Xin cầu-nguyện thêm cho tôi. Vì tôi thật chưa đáng với ân-điển lạ-lùng của Ngài đã dành cho.

M.S. ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

CÂY ĐỨC CHÚA TRỜI TRỒNG

NHÌN hoa xuân đang reo cười trước gió và tắm mình trong bầu không-khí ngào-ngạt hương xuân, tôi cảm thấy nhẹ-nhàng khoan-khoái mà liên-tưởng tới những người được xưng là «cây Đức Chúa Trời trồng» đã nói đến trong Kinh-thánh theo sách Tiên-tri E-sai 61 : 1-3 «Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta ; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta đặng giảng Tin-lành cho kẻ khiêm-nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự-do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục ; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta ; đặng yên-ủi mọi kẻ buồn-rầu ; đặng ban mão hoa cho kẻ buồn-rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui-mừng thay vì tang-chế, ban áo ngợi-khen thay vì lòng nặng-nề ; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công-bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh-hiển.»

NHỮNG KẺ ẤY

Mấy câu Kinh-Thánh trên đây trước hết mô-tả về địa-vị và tình-trạng tội-lỗi đau-khổ và đáng thương của loài người. Loài người vốn sanh trong tội lỗi, lớn lên trong gian-ác và chết đi trong sự đoán-phạt. Đa-vít vua của Do-thái xưa đã than : «Kìa, tôi sanh ra trong sự gian-ác, mẹ tôi đã hoài-thai tôi trong tội-lỗi.» Môi-se trong lời cầu-nguyện cùng Đức Chúa Trời có câu rằng : «Bởi cơn giận Chúa các ngày chúng tôi đều qua đi ; Năm chúng tôi tan mất như hơi thở. Tuổi-tác chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh-khỏe thì đến tám mươi, song kiêu-căng của nó bất quá là lao-khổ và buồn-thảm.» Ca-in, sau khi giết em của mình là A-bên, đã bị Đức Chúa Trời lên án, người thưa rằng : «Sự hình-phạt tôi nặng quá mang không nổi.» Những kẻ ấy là đại-diện cho mọi tầng lớp loài người trong mọi thời-đại. Tuy-nhiên, loài người vẫn được xưng là cây của sự công-bình nhờ tình yêu-thương của Đức Chúa Trời. Tình yêu-thương của Chúa là tình yêu cao hơn núi, rộng hơn biển, lớn hơn tình yêu cha mẹ đối với con-cái, hơn tình yêu vợ chồng và bạn-hữu. Kìa, Đức Chúa Trời phán : «Đờn bà há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai một mình sao ? Dầu đờn bà quên con mình, ta cũng chẳng quên ngươi. Nầy ta đã chạm

ngươi trong lòng bàn tay ta...» Phao-lô đã làm chứng : « Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa, dễ thường cũng có kẻ bằng lòng chết vì người lành. Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta khi chúng ta còn là người có tội thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.» Đấng Christ đầu tiên đã được Đức Chúa Trời chuẩn-hứa cho thỉ-tổ chúng ta sau khi phạm-tội. Để thể-hiện sự chuẩn-hứa ấy, Đấng Christ đã đến trong thế-gian. Ngài đã đi khắp đó đây trong địa-phận Do-thái để giảng Tin-lành. Gặp kẻ bệnh-tật Ngài đưa tay cứu chữa. Với kẻ sống trong vòng tội-lỗi, Ngài phán : « Nếu Con buông-tha các ngươi, các ngươi thật được tự-do » và « hãy đi, đừng phạm tội nữa. » Đứng trước kẻ tang-chế Ngài phán : « Ta là sự sống lại và sự sống, kẻ nào tin ta thì sẽ sống mặc dầu đã chết rồi. » Liền khi đó Ngài đến mộ kêu La-xa-rơ sống lại. Thật Ngài đã ban « dầu vui-mừng thay vì tang-chế, ban áo ngợi-khen thay vì lòng nặng-nề. » Rốt lại, Chúa Jêsus đành chịu chết trên thập-tự-giá và sau ba ngày sống lại. « Ngài đã bị nộp vì tội-lỗi chúng ta, và sống lại vì sự xưng công-bình của chúng ta. » Những kẻ tiếp-nhận tình yêu-thương của Chúa được Ngài kể là vô tội, được xưng là cây của sự công-bình.

CÂY ĐỨC CHÚA TRỜI TRỒNG

Khi Đức Chúa Trời tuyên-bố kẻ tiếp-nhận tình yêu-thương của Ngài qua sự chết và sự sống lại của Chúa Jêsus là vô-tội và xưng họ là cây của sự công-bình thì đồng-thời Ngài cũng biến-đổi địa-vị của họ. Từ tối-tăm qua sáng láng, từ tôi-mọi qua tự-do, từ địa-vị làm con-cái của ma-quỉ đến địa-vị làm con-cái Đức Chúa Trời, y như mạng-lệnh của Chúa đã truyền cho Phao-lô : « Ta đã bảo-hộ ngươi... đặng mở mắt họ hầu cho họ từ tối-tăm mà qua sáng-láng, từ quyền-lực của quỉ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời và cho họ bởi đức-tin nơi Ta được sự tha tội cùng phần gia-tài với các thánh-đồ. » Như cây dưới tay người chủ đang uốn-nắn, tỉa-sửa, tưới-tắm thì kẻ tiếp-nhận tình yêu-thương của Đức Chúa Trời cũng vậy, được Ngài săn-sóc, dạy-dỗ, hướng-dẫn theo đường-lối và ý-muốn của Ngài. Đức Chúa Jêsus đã phán rằng : « Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho, hễ nhánh nào trong Ta mà không kết-quả thì Ngài chặt hết và Ngài tỉa-sửa những nhánh nào kết-quả để được sai trái hơn... Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh...» Người chủ vườn nào cũng vậy, khi đã trồng cây là mong cây sẽ sanh hoa kết quả đúng thì-tiết. Đức Chúa Trời không những muốn cho kẻ tiếp-nhận tình yêu-thương của Ngài được xưng là vô tội mà còn muốn cho họ có một đời sống đạo-đức xứng-hiệp với bản-tính thánh-khiết và yêu-thương của Ngài, « như Đấng gọi anh em là thánh thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn-ở mình, bởi có chép rằng : « Hãy nên thánh vì Ta là thánh. » Chúa Jêsus phán : « Các ngươi hãy nên trọn-vẹn như Cha các ngươi trên trời là trọn-vẹn. » « Ấy chẳng phải các ngươi đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các ngươi để các ngươi đi và kết-quả hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn. »

ĐỂ ĐƯỢC VINH-HIỂN

Xưa kia Đức Chúa Trời đặt A-đam

và Ê-va tại vườn Ê-đen vì hai mục-đích: một là để bày-tỏ tình yêu-thương và vinh-hiển của Đức Chúa Trời giữa loài người và hai là để loài người được những phước-hạnh và vinh-hiển. Nhưng cửa vườn Ê-đen đã phải đóng lại vì tội-lỗi của Hai Người. Chúa Jêsus đến mở một con đường bằng chính huyết Ngài để tái-lập cho loài người phước-hạnh và vinh-hiển. Nhờ vinh-hiển và phước-hạnh ấy, kẻ đã tiếp-nhận được quyền làm công-dân Nước Trời, được phận làm con của Thiên-phụ từ-ái. Phi-e-rơ đã xác-chứng: «Anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế-lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời hầu cho anh em rao giảng nhơn-đức của Đấng gọi anh em ra khỏi nơi tối-tăm đến nơi sáng-láng lạ-lùng của Ngài. Anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương-xót mà bây giờ được thương-xót.» Để bảo-đảm cho điều nầy Đức Chúa Trời sau khi đã làm xong sự cứu-chuộc tội-lỗi cho loài người bởi sự chết của Chúa Jêsus tại thập-tự giá, Ngài ban Đức Thánh-Linh đến thế-gian để ngự-trị lòng kẻ đã tiếp-nhận tình yêu-thương Ngài. «Chính Đức Thánh-Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con-cái Đức Chúa Trời», và Ngài sẽ trình-diện chúng ta khi Chúa Jêsus ngự đến. Phi-e-rơ đã bảo: «đến ngày vinh-hiển của Ngài hiện ra anh em cũng được vui-mừng nhảy-nhót... vì sự vinh-hiển và Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em»

Xuân về. Muôn hoa lá đang khoe màu-sắc và đang nô-đùa trước gió dưới ánh-sáng vàng ấm-áp của ngày xuân đã gợi lên nơi trí ta hình-ảnh của những người được xưng là cây của sự công-bình, là cây Đức Chúa Trời đã trồng để được vinh-hiển, lòng ta có rộn lên hi-vọng và vui-mừng? Cầu chúc quí vị sẽ là những cây được Đức Chúa Trời trồng trong vườn của Ngài để được vinh-hiển.

Mục-sư Dương-Kỳ

SẴN-SÀNG CHỨNG-ĐẠO *(Tiếp theo trang 44)*

Gặp trường-hợp bị người ta áp-bức, chúng ta hãy lấy lương-tâm tốt đối với họ, đó là dịp **làm chứng về Chúa hiệu-nghiệm hơn hết** vậy. Hãy xem thái-độ chắp sự **Ê-tiên** khi bị ném đá. Ông vẫn bình-tĩnh mắt ngó chăm lên trời... và cầu-nguyện rằng: Lạy Chúa xin tiếp lấy linh-hồn tôi. Đoạn người quì gối xuống kêu lớn lên rằng: Lạy Chúa xin đừng đổ tội nầy cho họ. Tuy lúc đó Sau-lơ vui lòng về sự chết của Ê-tiên, nhưng thâm-tâm không thể quên được thái-độ do lương-tâm tốt của Ê-tiên, chắc trong lòng ông đã hối-hận và sẵn-sàng quay về với Chúa. Chúa thấu rõ lòng ông như vậy, nên hiện ra bắt ông về cùng Ngài.

Nguyện Chúa cho chúng ta là **chứng-nhân của Đấng Christ**, quyết-định một lần đủ cả: Tôn Đấng Christ làm Chúa trong lòng. Luôn chuẩn-bị sẵn-sàng đầy-đủ, giữ thái-độ nhã-nhặn và theo lương-tâm tốt đối xử trong mọi trường-hợp. Chắc Chúa sẽ đại-dụng chúng ta dắc đem nhiều linh-hồn về cùng Ngài.

Mục-sư Phan-văn-Hiệu

TIN BUỒN

✣ H.T. KẾ-SÁCH

Cháu Huỳnh-hải-Đăng, 3 tuổi, con của anh chị Huỳnh-ngọc-Phòng, thuộc-viên Hội-thánh Kế-sách, đã về nước Chúa lúc 22 giờ ngày 22-11-1963.

Lễ an-táng cử-hành lúc 13 giờ ngày 23-11-1963 tại tư-gia.

Thay mặt Ban Trị-sự và toàn thể Hội-thánh, chúng tôi chân-thành phân-ưu và cầu xin Chúa an-ủi tang-quyến trong cơn đau thương nầy. *T.Đ.S. Nguyễn-văn-Năm*

✣ H.T. PHONG-THỬ

Cụ Mã-phúc-Cầm đã ngủ yên trong Chúa lúc 4 giờ sáng ngày 13-12-1963, hưởng thọ được 86 tuổi, tin Chúa được 40 năm. Chân-thành phân-ưu cùng tang-quyến và nội-tôn của Cụ là Mục-sư Mã-phúc-Minh và Truyền-đạo Mã-phúc-Tín.

Ban Trị-sự H. T. Phong-Thử

✣ H.T. NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG

Ông Nguyễn-năng-Tưởng đã ngủ yên trong Chúa ngày 27-11-1963, hưởng thọ được 51 tuổi,

Cụ Chấp-sự Phan-văn-Huệ đã ngủ yên trong Chúa ngày 7-12-1963, hưởng-thọ được 68 tuổi. Cụ đã sốt-sắng hầu việc Chúa trải qua 27 năm, để lại một gương rất tốt-đẹp cho nhiều người trong Hội-thánh.

Em Lê-thị Tân-Hưng, 5 tuổi, con của ông bà Lê-ván-Ngàn đã nghỉ yên trong Chúa tại bịnh-viện Nhi-đồng hôm 8-12-1963.

Cầu xin Cha từ-ái an-ủi các tang-quyến.

Ms. Nguyễn-thái-Dương và Ban Trị-sựHội-thánh

✣ H.T. PHAN-RANG

Em Trần-tấn-Vinh mới được 6 tháng, con trai thầy cô Trần-tắn-Minh đã nghỉ yên trong Chúa vào sáng ngày 1-12-1963. Tràn trọng chia buồn với thầy cô.

Mục-sư Huỳnh-Tiên

✣ H.T. ĐỨC-PHỔ

Ông Nguyễn-chánh-Nghị, anh ruột của Truyền-đạo Nguyễn-ngọc-Đức đã ngủ yên trong Chúa ngày 4-12-1963, tại bịnh-viện Quảng-ngãi, hưởng thọ được 41 tuổi, để lại 4 con dại. Cầu Chúa an-ủi tang-quyến.

Ban Trị-sự

✣ H.T. TIÊN-PHƯỚC

Ông Nguyễn Lựu từ-giã gia-quyến về an-nghỉ trong nước Chúa sáng ngày 23-11-1963.

Ông Võ-Cư, con trai độc-nhứt của Cụ bà Nghị-viên Thái-thị-Nông (bà Kiều) về an nghỉ trong nước Chúa ngày 12-12-1963.

Cụ Võ-thị-Thahh (cụ-Trinh) về an-nghỉ trong nước Chúa ngày 3-1-1964, hưởng thọ được 93 tuổi. Cụ là một trong những hạt giống đầu mùa của Hội-thánh Tiên-phước, đã góp phần nhiều công của trong việc xây dựng nhà Chúa.

Cầu Chúa an-ủi các tang-quyến.

Ban Trị-sự

✣ H.T. TRÀ-ÔN

Anh Trương-thanh-Viên sanh năm 1934 thuộc-viên Hội-thánh Vĩnh-lợi (Bạc-liêu cũ) đi ghe có gắn máy từ Mỹ-tho vừa qua khỏi Trà-ôn, được các dân-vệ xin quá giang. Kẻ lạ mặt từ bờ bắn vào ghe làm cho anh Viên trúng đạn tử-nạn. Được sự trợ giúp của Chánh-quyền địa-phương, Hội-thánh Trà-ôn lo việc an-táng tại nghĩa-trang Trà-ôn. Chúng tôi chia buồn cùng tang-quyến và tỏ lòng tri-ân Chính-quyền địa-phương đã giúp-đỡ mai-táng cùng xây mộ cho anh Viên.

Truyền-đạo-s nh Lê-văn-Tính

Bổn báo kính xin các con-cái tôi-tớ Chúa khắp nơi cầu-nguyện cho các tang-quyến trên đây được sự viếng thăm, an-ủi của Chúa.

T. K. B.

LỄ KỶ-NIỆM CỨU-CHÚA GIÁNG-SANH NĂM 1963

MỪNG CHÚA GIÁNG SANH

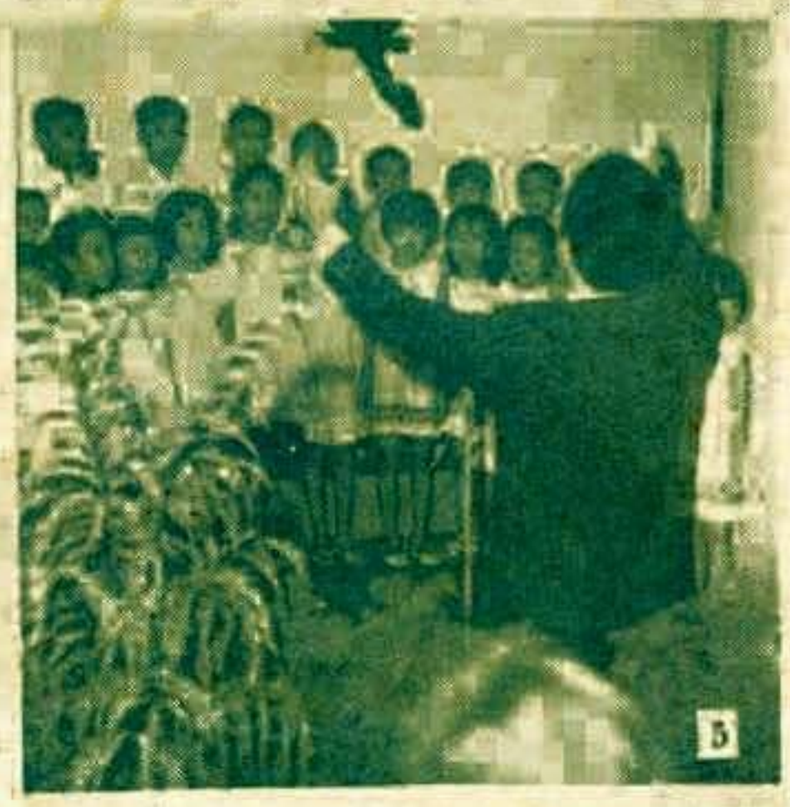

1. Ban hát Nhi-đồng H. T. Saigon
2. Ban hát Thanh-niên H. T. Bàn-cờ
3. Ban hợp-ca H. T. Chánh-hưng
4. Ban hát Nhi-đồng H. T. Bàn-cờ
5. Ban hát H. T. Hòa-hưng
6. Ban hợp-ca Thiếu-nhi Thượng Dalat

Nghị-định của Bộ Thông-Tin số 123-V.P.N.T.T.
— Ngày mồng 3 tháng Hai năm 1951 —